RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DEPOT LEGAL

NAM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ THỨ 2617 — MỘT SỐ 0$02 — NGÀY THỨ HAI 25 và THỨ BA 26 JANVIER 1926

# Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 4634


| | HANOI | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | Một tờ bán tại Hà-nội | Mua báo gửi đi các tỉnh | Cả năm | Mua báo gửi đi ngoại quốc | Mua báo gửi đi Pháp-quốc | Trung-kỳ |
| Một năm | 6$00 | 6$50 | 6$30 | 6$30 | 6$60 | 12$00 |
| Các làng và Các công-sở | » | 8.00 | 8.00 | 8.00 | 9.00 | » |
| Sáu tháng | 3.00 | 3.50 | 3.20 | 3.20 | 3.30 | 6.00 |
| Ba tháng | 1.50 | 1.75 | 1.60 | 1.60 | 1.65 | 3.00 |
| Một tháng | 0.50 | 0.60 | 0.55 | 0.55 | 0.60 | 1.00 |

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-NINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150


ANNONCES
Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m 065 de large.
Une seule insertion . . . 0$30 la ligne
Par contrat annuel . . .
Par centimètre et par insertion . . . . . 0$15 le c/m
Réclame dans la 1re page . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

## Ở xứ Bắc-kỳ nên lập những sở tế-bần

Hằng ngày ở các nơi thành-thị, ở các chốn thôn-quê, nhất là ở các ga xe các bến tàu, hàng cơm hàng rượu, ta vẫn thường thấy những người nghèo khó tàn tật, đàn ông có, đàn bà có, già có, trẻ có, bồng bế nhau, dắt díu nhau, than khóc kêu gào, thật đáng thương tâm thảm mục, khiến cho người có lòng từ-thiện, phải ngậm-ngùi chua xót, có lẽ nào ở cái đời nhân-đạo đã xương minh này, ai cũng hiểu nghĩa đồng-bào đồng-chủng, mà tìm cách tương bảo tương trợ, há nên để một hạng người khốn cùng vô cáo, cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc, nắng nồng mưa lạnh không có chỗ mà ẩn-thân, cũng là loài người, mà không được hưởng cái thú vui sinh hoạt; ta chỉnh nên lưu tâm [illegible] hỏi quản chỉ kỹ-càng, rồi người làng nào lại giao về làng ấy, bổn-ý là cốt muốn cho các làng trù tính lấy cái phương pháp để cứu giúp cho kẻ khốn cùng, cho chúng có chỗ nương thân, khỏi phải tha-phương khất-thực. Nhưng khốn vì ở các chốn thôn quê ta, xưa kia cũng vậy, bây giờ cũng vậy, làng đã cải-lương, cũng như làng chưa cải-lương, nguyên cũng vẫn chưa thấy làng nào có nhà dưỡng bần để dung thụ những kẻ khốn nạn. Những kẻ khốn nạn tuy bị giải về bản-quán, nhưng không ai thừa nhận, không chốn nương nhờ, cực chẳng đã lại phải lần đi kiếm ăn xứ khác. Ở các nơi thành phố lớn, tuy vẫn bắt vẫn giải luôn luôn, mà kẻ khốn nạn ấy vẫn thường thấy có, ấy là vì có quan dưỡng cuối chợ, vẫn cứ tụm năm tụm ba, xứ nào cũng thế, ngày nào cũng thế.

Trong bọn những người nghèo khổ ấy, có thể chia làm hai hạng: một hạng thì hoặc là vì già yếu, hoặc là vì tàn tật, không thể tìm được cách mưu sinh; một hạng thì vì sẵn tính biếng lười, không chịu kiếm công tìm việc, mới bỏng bế con cái, kêu cầu sự bố thí để ăn bám vào người. Lại lắm đứa gian quyệt, vì tủng thiếu mà sinh làm liều, hoặc là tật bệnh không chịu chữa, hoặc là bắt con trẻ người khác, rồi bỏng bế dìu dắt đi, mặt mũi thì nhem nhuốc, mình mẩy thì gầy còm, lại lắm đứa mắt đầy những nhử, mình đầy những ghẻ, trông thật là đáng tởm đáng ghê, bình như chúng cố ý làm thế, để xúc động lòng thương của người khác. Hành khách thường bị chúng đến quấy xin, hết đứa nọ, đến đứa kia. Những người có lòng từ-thiện, biết cái bổn-phận của người đối với kẻ đồng loại, trông thấy cảnh sầu thảm như thế ai lại cầm lòng đậu, mà chẳng bố thí ít nhiều; hoặc có người muốn cho chúng khỏi rầy rà, cũng phải phân phát ít nhiều cho rảnh; ấy vì thế chúng tuy lắm than cơ-cực, bữa đói bữa no, mà vẫn có cái ăn để sống. Trong một tờ báo Tây kia, M. Yves Le Gadec đã bàn nói đến mà lỏ ý phàn nàn, thật cũng đã xem xét kỹ càng lắm vậy.

Ở các nơi thành-phố lớn, số người ở đã đông, người các nước tụ hội cũng nhiều, vì sợ chúng quấy nhiễu cư-dân và hành khách, mà ở trong đường phố có những lũ lang-thang rách-rưới, lại là một cái cảnh tượng không nhã quan, lính cảnh-sát hằng ngày vẫn có lịnh bắt những quân khốn nạn ấy, xét thì vẫn là không khắp, bây giờ nếu nhờ quyền-lực của chính-phủ, gây dựng được công cuộc to lớn và ích lợi đó, thì tất là kẻ nhiều người ít, vui lòng tán trợ quyên để, cũng có lẽ đóng góp được vài phần vào cái công cuộc của chính-phủ. Vậy ký-giả xin biến đồng tình với M. Yves Le Gadec mà xin chính-phủ lưu tâm trù liệu cho, và mong rằng lòng ước vọng này có ngày được thỏa mãn, thì thật là tạo phúc rất to cho kẻ cùng dân vô cáo vậy.

H. T. B.

## Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

*Ngày 22 Janvier 1926*

**Việc tài-chánh nước Pháp**

Nhiều hội-đồng của thứ-dân nghị việc trách hội-đồng tài-chánh định số thu nhập mà không hỏi ý hội-đồng kỳ trước.

Ngày hôm thứ hai tại thứ-dân nghị-viện đã bàn về việc tài-chánh. M. Briand có nói cái chức-vụ của chánh-phủ là phải trình bày về cái [illegible] nữa, và ai có nghĩ được cách gì trên được tiền ngay, thì ông cũng rất lòng xem xét, chứ cũng không cần xét xem là người về đảng nào, vì cái vấn đề phải xét ngày nay là một vấn-đề thuộc-dân-sự. Như vậy nghị viện biết rõ cái hiện tình, sẽ tùy nghi mà xét-trị, chứ không phải xướng lên cái vấn đề tín nhiệm nữa.

Chánh đoàn xã-hội cấp tiến đã quyết-nghị : 1° xin thứ-dân nghị-viện mong cầu một khoản phụ nói về việc đặt một hội-đồng tối-thuế, để soạn các văn án quan hệ về việc cải-lương tối thuế. 2 Xin rằng khi nào chánh-phủ đệ trình xong bản dự án chi-thu năm 1927, thì các chánh-đoàn chớ có tuyển cử lại hội-đồng tài-chính.

**Nước Pháp với nước Đức**

Báo *Excelsior* có nói cuộc điều-đình Pháp Đức sẽ có nhiều việc khó khăn, vì nhiều điều trong đã xô xong rồi các đại-biểu nước Đức lại bàn lại.

**Nước Ý với nước Anh**

Hai nước Ý Anh đều đình với nhau đã tiến bộ lắm. Báo *Daily Mail* báo tin rằng nước Anh sẽ nhận một số 5 tỉ 500 triệu livres sterling gả làm 62 năm thì hết. Một phần trái khoán sẽ được triển hoãn trong năm năm.

**Hương-cảng với chánh-phủ Quảng-châu**

Chánh-phủ Hương-cảng có đăng một bài kể mọi việc điều-đình để lập lại cuộc thương-mại của Hương-cảng với Quảng-châu. Bài ấy nói rằng các quan Trung-hoa không gửi lời cho mình, và hẹn lời rồi lại sai lời, sau này có lập lại cuộc giao-thông không là quyền của các quan ở Quảng-châu. Cứ như tin ở Hương-cảng, thì nếu các quan ở Hương-cảng không chương quyết thì cái vấn-đề ấy không bao giờ giải quyết xong. Trong sáu tháng giới nay người Trung-hoa phạm các giao ước có đến một trăm lần, mà cũng không sao cả. Vì thế người Trung-hoa lại ngạo mạn mãi.

**Việc : ước Đức**

Tòa nội-các nước Đức họp, M. Stresemann có trình bày mọi việc về cái tình trạng ngoại giao, và về mọi việc điều-đình với ngoại quốc.

Các ông nghị-viên về đảng quốc dân xin chánh-phủ Đức rằng, nếu chưa được như ý về cả các khoản của nước Đức yêu cầu, nhất là về các vấn-đề quyền lợi binh đẳng, thanh giảm quân bị, trách cứ về cuộc chiến tranh, và quyền lợi về thuộc địa v. v. thì nước Đức chớ có vào hội Vạn-[illegible]. (Indopa...)

## Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Hay tôi hỏi một việc nhỏ qui báo làm ơn bảo cho.

Nguyên tôi A có một sở ruộng đem cho ông người làng khác là tôi C, trong vòng 10 năm, có hạn là 150 đồng, và có dự mỗi đồng bạc giá bốn quan năm tiền kẽm, đến nay đã 18 năm, nay tôi A có thể cứ số bạc số trước chuộc được không, hay là phải chiếu theo giá tiền kẽm, mà chuộc. Nếu tôi C không cho chuộc, có thể kiện được không, mà kiện tại đâu ?

LỜI ĐÁP. — Tôi A có thể chiếu theo số bạc trước mà chuộc được, không phải chiếu theo thời giá tiền kẽm lắt bấy giờ, vì lúc cầm ruộng lấy trả bằng tiền kẽm. Vì thế lắt bấy giờ trả bằng tiền kẽm thì bây giờ cũng phải trả bằng tiền kẽm.

Tôi C không thể không cho chuộc

Ph.-h-L.

## Cây dùng làm đồ bón

Người ngoại-quốc đến thăm đồn-điền cà-phê lần thứ nhất ở đây, tất nhà làm đồn-điền phải nuôi súc-vật rất nhiều mới đủ phân để bón đồn-điền, cho cây cà-phê sinh sản được nhiều, và đã sức chống được giống sâu bọ, thì ai nấy cũng phải lấy làm lạ.

Thường cứ mỗi năm mỗi hectare phải bón từ 15.000 đến 30.000 kilos, nghĩa là mỗi gốc từ 15 đến 30 kilos. Cứ như cái cách chăn nuôi ở xứ này, phần nhiều không được tương hảo, vì cỏ cho súc-vật ăn không có mấy, các thú nuôi trâu bò làm cần thì ít, lại thêm rằng phần tre không biết ở trộn, nên cứ một trăm cây cà-phê, cần phải có một con bò mới đủ phân bón. Nếu một con bò cần phải có một hectare đồng cỏ để nuôi, thì ra trong mười phần đất phải dùng đến chín phần để nuôi súc-vật, chỉ còn một phần để giồng cà-phê mà thôi. Lại xét như cái giá súc-vật ăn thịt bây giờ, mà súc-vật hay bị dịch-tễ luôn, mùa đông thiếu cỏ ăn, súc-vật bé non và súc-vật già yếu lại chết nhiều lắm, thì nuôi súc-vật không khéo chỉ dùng lợi có cái phân mà thôi. Nay nếu làm thế nào cho cà-phê không cần dùng đến nhiều phân súc-vật nữa, thì có thể giảm số súc vật phải nuôi đi, giảm số đất dùng để lấy cỏ, mà tăng được số ruộng để sự giồng giọt cà-phê, vì vậy sự canh-nông sẽ sửa lâm cho thứ cây có thể giồng xen vào cây cà-phê để dùng làm cỏ bón cho cây và xét xem cho thứ cây ấy nên dùng thế nào cho được ích lợi.

Các cây ấy muốn cho được ích thì phải như sau này : 1° mọc rất chóng, nhất là trong mùa mưa ; 2° có rễ rậm lắm, rộm rễ quá đến nỗi ngăn trở không cho cây cà-phê mọc ; 3° có nhiều phần xanh, để chôn xuống đất làm phân ; 4° cắt đi lại có thể mọc được, khiến cho khỏi phải giao, giồng luôn ; 5° Rễ cây có loài trăng hút đạm-khí ở.

Trong bốn năm nay, sở thí-nghiệm đã góp công tìm các cây như thế. Phần nhiều các cây về loài đậu ở Bắc-kỳ giồng ở đất xấu không mọc được tốt. Sau đến năm 1924 và năm 1925, mới tìm được hai cây rất tiện lợi. Một cây là *crotelaire striée* (cây cốt-khí) là một cây ở Đông-dương đâu cũng có, và hay mọc ở bờ đê bờ đường và chỗ thao-ma. Cành hoa đứng dựng lên, mà hoa sắc vàng, vẫn nâu và hình giống như hoa đậu, quả cũng hơi giống như quả đậu, ngoài có vỏ như vỏ đậu, trong có hạt bằng hạt đậu, lá thì có ba chánh giống như lá đậu.

Còn một cây nữa ở Java đem đến, gọi là cây *tephrosia candida*. Cây ấy Anh-mang chưa có tên, giống ở Phi-luật-tân. Mấy tháng đầu mọc không tốt lắm, đến năm thứ hai giồng xen vào cây cà phê 3, 4 tuổi, thì chặt được hơn 15.000 kilos nghĩa là bằng cỏ số phân bón của cây đồn-điền vẫn dùng xưa nay.

Việc ta nói trên này về các đồn-điền cà-phê, có thể nói về cả các thứ giống khác giống như cà-phê.

## Tự do diễn đàn

### Nam nữ thiếu-niên ta nên biết

Trong bài của ông H. T. B. đăng trong báo T. B. T. V. số 2624, có nói về việc chọn vợ kén chồng của bạn nam nữ thiếu niên mình thì thật là chính đáng, vậy nay kỳ giả cũng xin ta ; số là nước ta xưa vì quyền hơi phải phó cả trong tay cha mẹ, cha mẹ dụng vợ gả chồng cho con, làm khi chính hai người lấy nhau không được biết mặt mũi nhau, không được biết tính hạnh nhau, chỉ do ở miệng mối lái mà ra cả, vậy nên thường hay sinh ra những việc hoặc cô vợ chê chồng, hoặc nơi chồng chê vợ là thế.

Được ít lâu nay người mình đã bớt cái sự áp chế trong gia-đình, có nhiều nhà cha mẹ để cho con cái quyền được tự chọn lấy lứa đôi, tuy nhiên ta được tự chọn, nhưng kẻ làm trai lấy vợ cũng cần phải hỏi mệnh cha mẹ có bằng lòng thì mới nên, chớ có đem cái tự-do nhỉnh mà thi-hành nước những tuồng méo mó, gà đồng, trên bộc trong dâu, về làm vợ, để quên sót trong nhà thì tránh sao cho khỏi gia-đình lục-mạo.

Vậy nay về phần con trai mà ta đã được cái đặc-cách mà tự chọn lấy vợ, thì cốt nhất phải chọn lấy người có đức-hạnh, có nết na, có tài nghề để sau này gánh vác việc gia-đình thì mới trong ấm ngọt êm được. Và vợ chồng lấy nhau là việc trăm năm, ăn ở với nhau sao cho trọn đạo xưởng tùy, cho toàn được tình cầm sắt, cho khỏi sự thương luân bại lý, cho khỏi sự suy-đồi phong-hóa cho nhà nọ nước sau nầy, như thế thì sự kén chọn cẩn thận làm sao được.

Còn về phần con gái nước mình sự kén chồng chưa được tự do như người Âu-Tây, là vì từ xưa tới nay, cái tập tục nước mình vẫn rất nghiêm, cái giới hạn nam nữ, con trai con gái có mấy khi được vãng-lai giao tế với nhau, đã ít vãng lai giao-tế cùng nhau thì kén chọn làm sao được. Như người An thì họ hoặc quen nhau, hoặc ở gần nhau, rồi sau phải-hợp là thường, chớ như người mình thì không thế được ; con gái mình lấy chồng muốn cho khỏi lầm nhỡ thì còn phải cần có cha mẹ lựa chọn giùm cho.

Cái là những bậc làm cha mẹ khi gả bán cho con về nhà chồng, tức là xếp đặt trọn một đời cho con sau này, chớ có hiếu danh tham tài mà quên mất địa-vị mình, thấy người giàu sang thì vội ép uổng con, quên hẳn cái gia biến tương lai, vì người đời thường hay ở tài cậy của, mà với hầu cái tình đầu gối tay ấp, của bạn tào-khang, hàm gấm sang mà rẻ gái người như thế, thì làm như mất cả một đời con mình vậy.

Còn như con gái nước mình có phép kén chồng, chứ không có cái quyền chọn chồng, tức là không hằng lòng ai thì được, chứ không được muốn ai thì lấy, cho được người đó, vậy thì phận làm gái mỗi khi có ai thương yêu tới thì trước hết phải xét người không những có tính khí ôn-hòa, mà phải có cái đạo đức cái nết na chứ không cứ gì người giàu người sang, mà chắc ăn ở làu dài cùng nhau được. Khi đã về nhà chồng thì phải giữ hết bổn-phận, đừng bắt chước những hạng gái lẳng loàn, ỷ nhan sắc, cậy tiền tài mà chê cha, mắng chồng khinh bỉ người trên, nhạo báng kẻ dưới, làm lắm điều vô lễ, vô đạo, làm cho cửa nhà tan nát, gia-đình đảo điên.

Bây giờ nước ta đương lúc giao-thời, sự kết hôn lại càng quan-trọng cho phong-hóa lắm, vậy thì cha mẹ dụng vợ gả chồng cho con cũng nên để tùy tử-tế lòng trẻ, chớ nên ép uổng mà đạo làm con khi kén vợ chồng phải xét người dân-bà có đủ đức hạnh để về thờ kính cha mẹ, giữ chuyện quyền tự ý thì không nên ; còn như phận gái vẫn biết cha mẹ đặt đâu hay đó, nhưng cha mẹ đã cho cái quyền quyết-định nên hỏi ; không nên ; nghỡ lỡ khi có xảy ra những cái sự bất lợi oán-trách cha mẹ, thì lúc đó hối hận khi nào kịp được.

Nên trước khi thành gia thành thất, phải gia tâm lựa chọn cho thật được vừa lứa tuổi đôi, cái hạnh-phúc của một đời người là ở đó đồng-tâm cùng gia-đình, cho xã hội sau này nhờ ủng đó, Tục nước ta có câu rằng : « Thuận vợ thuận chồng tát bể đông cũng cạn », ở trong nhà mà vợ chồng không thuận thì còn gì khốn khổ cho bằng, mà thuận hay không là cốt ở lúc đầu lựa chọn cẩn thận cùng không vậy.

Vũ-văn-Nghệ

## VIỆC HANOI

**Thời-tiết**

7 giờ 16 độ
15 giờ 18 độ

**Giá thóc gạo :**

| | | |
|---|---|---|
| Gạo hạng nhất, mặt tạ | | 11 $ 10 |
| — nhì, | — | 10 40 |
| — ba, | — | 9 65 |
| Thóc hạng nhất, | — | 6 65 |
| Bắp ngô | — | 5 85 |

**Giá hạn.** — Kể từ ngày 25 Janvier 1926, giá hạn ở kho Nhà-nước định là 18 $ 20.

**Varenne phu-nhân tại bệ quán Trung-Bắc.** — Ngày hôm nay bản quán ngẫu nhiên được cái hân-hạnh thừa tiếp bà lớn Toàn quyền tại bệ quán trong khi bà đi xem các phố An-nam. Bản báo tiếc rằng không biết trước mà sửa soạn để nghênh tiếp cho được trọng sự thể. Bà đi xem khắp các nhà máy và nhà sắp chữ, rồi sau lên tòa soạn. Bà có nói chuyện hồi lâu về những công cuộc bác ái mà bà định cùng với người Nam ta sẽ lập ở đây như là việc bảo trợ các trẻ con nhà nghèo cho đỡ các bệnh tật, những việc cứu tế, vân vân, xem ý bà có lòng sốt sắng đến dân ta lắm, khiến cho người Annam ta rất lấy làm bình phục. Trong một bài sau bản-báo sẽ xin lược thuật những điều ý-kiến bà thổ nho để người đồng-bang ta rõ.

**Vua Lào sang Hanoi.** — Chừng mấy bữa nữa, thì Ai-lao quốc-vương sẽ ra Hanoi để chào quan Toàn-quyền Varenne. Hiện nay quan Khâm-sứ Basse xứ Ai-lao ra Hanoi từ mấy bữa trước để đi đón quốc vương Ai-lao.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

**Tòa án Trừng-trị** — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này :

*Ăn cắp trên xe hỏa.* — Một người hành-khách Tây đi xe hỏa, khi đến ga Yên-viên thì tên Dương-văn-Nhẹo đến cướp giật chạy trốn, bị người ta đuổi bắt được. Hỏi thì nó chối, nhưng vì có chứng cớ nên tòa phạt nó 6 tháng tù.

*Đày tớ bất lương.* — Trần-văn-Ngữ ở làm bồi cho M. Rossi là đội binh sen-đầm. Hồm 16 tháng giêng năm 1925 nó mở tủ của chủ ăn cắp năm cái giấy bạc, Hỏi thì nó khai là trong khi dọn giường cho chủ, nó bắt được chứ không phải ăn cắp. Tòa phạt nó 2 tháng tù.

*Hành hung.* — Ngày 5 tháng 8 năm 1925 Nguyễn-công-Nai làm nghề đi ở đi gánh nước, vì chuyện tranh lấy nước sinh sự đánh Đặng-Dang tức Nhung bị thương nặng, phải nằm chữa tại nhà thương 23 ngày mới khỏi. Tòa phạt Nguyễn-công-Nai 1 năm tù.

*Đăng đàng bội tín.* — Hoàng-văn-Thịnh tán kẻ bỉ, một hôm cho vợ lễ là T. j-Mão đến mượn người quen tên là Quách-t'j-Thoa áo và đồ nữ trang đi ăn cỗ. Sau người ấy không thấy đem trả, đến nhà đòi thì Hoàng-văn-Thịnh bảo vợ hai đi mất rồi và nhất không cho đến mượn. Nay hỏi thì Hoàng-văn-Thịnh cũng khai như thế. Vì không có chứng cớ gì là đồng đẳng nên tòa tha cho Hoàng-văn-Thịnh.

*Đánh người bị thương.* — Một người tên là Đỗ-văn-Liễn quán ở Hưng-yên vẫn ngụ ở Hanoi buôn bán. Ngày tháng 7 tây năm ngoái Nguyễn-hữu-Nghe là kỳ mục nghe tin vợ quê, tự sự việc thu xếp thế, đến sinh sự cãi nhau rồi cầm gậy đánh bị thương ở khuỷu tay phải chữa non hai tuần lễ mới khỏi. Hỏi thì lẽ ấy không nhận đánh người ấy mà đâu khai là đến thu xếp thế bị người ấy sinh sự đuổi chứ đánh. Nương vì có chứng cớ rõ ràng nên tòa phạt Nguyễn hữu-Nghe 1 tháng tù án treo và Bằng-quang-Tâm, Nguyễn Dụng mỗi tên 15 ngày tù án treo và bắt phải liên đới với nhau bồi 20 đồng cho người bị đánh.

**Tòa án Đại hình.** — Vụ tòa án Đại-hình thứ nhất: năm 1925 thì định xử ngày 8 mars 1926 mà quan cố vấn Paul và Dupré ngồi pi quá ẩn.


*Hội mỏ than Đông-triều ở Uông-bí cần dùng người thầu khoán về việc làm đường sắt hầm mỏ thân, mỏ đá v. v*

5.534

*CÁC RẠP CHỚP BÓNG*

*Kính cáo các ông chủ rạp chớp bóng và các nhà chiếu ảnh dong các nơi, biết rằng, ở nhà chớp bóng «Cinéma Tonkinois» 13, phố hàng Quạt, Hà-nội, có bán và có cho thuê chương trình rất đẹp, rất hay giá rất phải chăng*

*Muốn hỏi thêm điều gì xin viết thư đến.*

3009


**Sở Bưu-điện.** — Kể từ ngày 1er février 1926 sở bưu-điện Lao-bảo (Trung-kỳ) nhận gửi các bưu-tiếp (colis postaux) nặng cho đến 10 kilogrammes là cùng. Các thể lệ theo như nghị định ngày 4 septembre 1918.

**Việt-Nam Thanh-niên hội.** — Xin mời các ông hội viên hội Việt-Nam Thanh-niên đến chủ nhật 31 janvier này, hồi 8 giờ chiều, lại dự đại hội-đồng ở hội-quán, số 5 phố Vọng-đức Hanoi.

Chương-trình : lập lại hội-đồng trị-sự và tuyển cử các đại-biểu hội-viên.

Hội không có thư mời riêng từng người, xin các ông hội-viên lưu tâm về lời cáo thiếu này cho.

Chánh-trưởng hội V. N. T. N.
Nguyễn-hữu-Tài


Muốn biết lịch-sử ông Phan-bội Châu và cái án lăng lẫy của ông tại Hội-đồng đề-hình mới rồi thì nên xem quyển sách của báo *Trung Bắc-tân văn* đã xuất bản, có biên chép đủ lời tranh biện và các lời biện thuyết của hai luật sư cả cho ông Phan. Những lời tranh-biện và những lời biện thuyết ấy duy có báo *Trung-Bắc-tân-văn* là biên được mà thôi.

Giá bán một quyển 12 xu.

Recommandé thì gửi thêm 8 xu là hai hào.

*Mỗi quyển trang đầu có một cái ảnh ông Phan-bội-Châu.*

Mua buôn và mua lẻ hỏi tại nhà in báo *Trung-Bắc tân-văn*.

FAMILY-CINÉMA

*Rạp chớp Bóng phố hàng Buồm*

Tối thứ hai 25 — tối thứ ba 26 ban ngày và tối thứ tư 27 janvier 1926

*Tại bản rạp chiếu Phim-ảnh*

ĐỨC
BẢO ĐẠI HOÀNG-ĐẾ
LÊN NGÔI

Thời sự rất mới mẻ, quốc-dân ta, ai cũng muốn xem vậy ! !!

**Mau mau kẻo hết**

VÌ CÓ NHIỀU MUỐN BÁN MỘT
Auto « CITROEN LUXE », 10
[illegible]
đủ cả đồ phụ tùng, mới chạy 25.000 km., chủ vẫn cầm máy lấy. Giá: 1.000 $
Hỏi tại M. BOULAIN, Douanes & Régies NAM-ĐỊNH.

5.531

VÌ CỜ ĐI XA MÀ BÁN :
1 cái xe ô-tô « RENAULT » 6 mã-lực, 3 chỗ ngồi, hãy còn tốt nguyên.
Có nhiều đồ dùng phụ. Giá 15.000 fr.
Hỏi sở Luật-Sư Mourlan, 40, phố Gambetta.

5526

HIỆU BÁO-CHẾ :
**CHASSAGNE**
*59, Rue Paul-Bert, Hanoi*
Có bán đủ cả các thứ thuốc
NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

3022


**Ngạch thừa phái.** — M. Kiều-doãn-Ưng, thừa phái Hà-nam, được phép nghỉ một năm không lương.

M. Ng-thương-G', thừa phái phủ Nghĩa-hưng (Nam định), nay đổi đi Hà-nam.

M. Bùi-Tứ, thừa phái hạng tư, quản làng Giáp-nhì, huyện Thanh-trì, hết hạn nghỉ, nay bổ đi lục sự tại tòa án đệ nhị cấp phủ Nghĩa-hưng.

M. Nguyễn-Năng, thừa phái hạng tư, quản làng Tảo khối, huyện Gia-lâm nay đổi đi châu Thanh sơn (Phú thọ).

M. Ng-tiến-Trước thừa phái hạng năm, quản làng Phương xá, huyện Gia-lộc, nay bổ đi thừa phái phủ Kiến-xương.

M. Ng-tiến-Tỉ, thừa phái hạng tư, quản làng Nguyễn-xá, phủ Tiên-hưng, hết hạn nghỉ, nay bổ đi t ừa-phái huyện Quỳnh-côi.

M Phạm-t'j-Trạch, thừa phái hạng nhì huyện Quỳnh-côi, nay đổi đi Hải-dương.

M. Vũ-thế-Giương, thừa phái hạng năm, quản làng Đông-bảo, huyện Phong-doanh hết hạn nghỉ, nay bổ đi thừa phái Nam-định.

M. Nguyễn-văn-Ngọ, thừa-phái Kiến an, nay bổ đi Hòa bình.

M. Cao-văn-Hợp, có bằng Sơ-học Pháp-Việt, học trò năm thứ nhì trường Thành-chung, nay được bổ thừa-phái hạng ba, thường hàm tăng bát phẩm văn giai, và bổ đi Kiến an.

M. Lê-trọng-Giáp, ấm-sinh, nay được bổ thừa phái hạng năm, thường hàm hàm lục-nhị-phẩm đãi-chiếu (9.2) và bổ đi thừa phái tại dinh quan tổng-đốc Nam-định.

M. Vũ-văn-Phác, nguyên quán lính mộ sang Pháp về, nay được bổ thừa-phái hạng năm và bổ đi Thái-nguyên.

M. Bùi-ngọc-Ao, nguyên đội lính mộ sang Pháp về, nay được bổ thừa phái hạng năm, thường hàm tăng cửu phẩm văn giai (9.2) và bổ đi chân Phả-yên (Sơn la).

M. Phan-huy-Kiêm, nguyên đội lính mộ sang Pháp về, nay được bổ thừa phái hạng năm, bổ phái Phổ yên Thái-nguyên).


NHƯỜNG LẠI VÌ ĐI XA
*Một cái cửa hàng buôn lớn ở thành-phố Hanoi.*
*Hỏi tại bản-quán.*

5.529

KHĂN NHUNG
Hiệu DEMANGE Hanoi, mới có một thứ nhung đen, toàn tơ, cực kỳ đẹp : khổ rộng 0m 70, giá 15 $ một thước.
Mười làm đồng học một thước, giá ấy không phải là rẻ. Nhưng nếu các qui-khách, xem nhưng thì mới biết cho thực là tiền nào của ấy.

*Tại hiệu BÁO CHẾ MONTÈS có bán :*
*CHLORATE DE POTASSE* dùng làm phẩm.
*L'ALUN de CHROME* dùng để [illegible] da
*ACIDE FLUORHYDRIQUE* dùng để [illegible]
*CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE* dùng cho các hàng bánh mứt kẹo.

3001


# TRUNG BẮC HỌC HIỆU
## 校學北中

*22, phố Nhà-thờ (rue G. Lamblot) Điện-thoại số 150*

HIỆU-TRƯỞNG: **PHẠM HUY-LỤC**

Là trường tư-thục của báo Trung-Bắc-Tân-Văn mở ra có đủ năm lớp Sơ-học kiêm-bị, dạy theo như chương-trình nhà nước, nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn và Quốc-văn.

Học-phí lấy nhiều hơn các trường khác là vì nhà học lịch-sự và sạch-sẽ không kém gì các trường nhà nước và mỗi thầy học chỉ dạy độ 25 học-trò trở lại. Hễ quá (số ấy thì lại mở thêm lớp khác. Các thầy học kén toàn những người sành nghề cả.

Buổi tối có lớp học riêng chuyên dạy những học-trò đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt và thi vào các trường Cao-đẳng tiểu-học.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Nhà-thờ, Hà-nội.


**Nhà đỗ ở phố Duvignéau.** — Sáng hôm nay vào hồi 11 giờ kém 15 phút, ba cái nhà ở phố Duvigneau bị đổ. Đến đuổi nguyên bởi một cái nhà ngói tường trát vách đã cũ gần đổ cho nên mưa to thấy lại. Cũng may vẫn cái nhà đã xiêu vẹo nữa, nay đụng phải nó, thì liền đổ ập sang nhà lợp bằng cót, cái nữa này tường cũng trát vách, yếu ớt không đỡ được nổi, thành thử lại đổ sang một cái nhà lá bên cạnh. May thay lúc bấy giờ thợ thuyền bổ đi nghỉ mát, cho nên người không can chi. Mấy chiếc nhà này không có số gì cả.

**Đánh nhau chí tử.** — Chiều hôm 6 tây vừa rồi sáu giờ, có một bọn đánh bạc ở nhà trường Viễn tại làng Tảo-giao, ngõ hàng Cá đi vào vì chưng ăn, thua, cho nên bất bình sinh ra ẩu đả nhau, nhà chủ mấy con bạc rất đao đức nhau chí mạng. Sau có cảm lại mới tản-tình xong.

**Nạn xe cộ.** — Ngày hôm 24 vào hồi 10 giờ rưỡi, một chiếc xe ô tô số 2114, khi đến phố France rẽ sang phố hàng Vôi thì đụng phải một cái xe nhà của quan trung-tá Landrecil ở Hôtel Coq d'or may người không can gì.

NƯỚC MẮM
Chiều theo điều-lệ nhà nước, ngày hôm 21 Décembre 1926 : nay HẢI-LỢI, CÔNG-TY, ở Hanoi, phố Mới, số nhà 72 đã đã các thứ nước mắm, dông chai và muối nghệ bán.
« Giá tinh phải chăng »

5.507

VIỆC BẮC-KỲ
THANH-OAI (Hà-đông)

**Đánh chó gây rằng rồi lại tự tận.** — Hôm mồng 6 ta vừa rồi, tên Ng-v-Sớp, quán làng Bình-đà huyện Thanh-oai, nhân khi say rượu, gây sự đánh chó gây mất 6 răng. Chó lấy việc ấy là trái với luân-thường có đến thưa nhà trưởng họ và dọa sẽ làm đơn thưa quan. Nhưng sau anh ta tỉnh dậy, biết là mình làm ẩu gây trình sẽ ăng khởi tội, nên nhân lúc nhà vắng lấy dây lưng buộc lên cành cây đăng sau nhà mà tự tử. Lúc người nhà biết thì đã quá, liền lên trình quan sở tại. Được tin ông huyện cùng ông thầy thuốc và nha lại xuống tận nơi khám hỏi xong để cho mai táng vào ngày hôm sau.

Tuổi mới biết con mạn mồm nó có sai mình lực gì! người hơn là dùng khí-giới vậy.

PHÚ THỌ

**Tại hội Trí-tri** — Chi hội Trí tri tỉnh Phú-thọ nay nhờ quan Công sứ thật hoạng giáp đỡ nên hội được thịnh đạt một cách khác thường. Trong vụ rét này hội đã mở luôn được mấy cuộc diễn-thuyết về vệ sinh. Ông y-sĩ Nguyễn-bá-Tuyng, ba lần trước đã nói về bệnh lao, bệnh ngã nước, hôm thứ năm 21 janvier 1926 vừa rồi lại diễn-thuyết về bệnh sởi, là bệnh cứ rộ dạo này ở Bắc kỳ nhiều trẻ con mắc phải, mà người có con không biết cách chữa, vì không biết chữa để bệnh ấy sau sinh ra những sự nguy hiểm, như là biến ra bệnh đau phổi, bệnh ung tai. Tinh-giả bữa đó có đến 200 người.

Trước khi diễn giả nói, quan Công-sứ Huckel có đọc một bài sau đây chỉ bảo cho những người có con biết một vài điều cần trong khi có bệnh sởi.

Thưa các ngài,

Hội Trí-tri đã mời các ngài đến nghe ông y-sĩ Nguyễn-bá-Tuyng sắp diễn-thuyết về bệnh sởi, hiện bây giờ các trẻ con trong bản tỉnh ta đương mắc phải.

Ông Tuyng trước đã nói cho ta biết mấy kỳ về bệnh ho lao, các bệnh gọi là bệnh tinh và bệnh ăn uống, nay ông ấy lại sẽ đến để các ngài nghe về những sự nguy hiểm của một bệnh rất hay lây, bệnh ấy trẻ con mắc phải mà ở khéo giữ gìn thì không có gì là nguy hiểm. Cách giữ gìn ấy rất là giản dị, nhưng nếu mình coi thường không thì bệnh ấy có thể làm chết được.

Bệnh sởi chỉ là một chứng nổi phát ban, trẻ con Tây cũng trẻ con Á-đông thì hai đứa mười tuổi là mắc cả, vì bệnh ấy là một bệnh hay lây lắm, bệnh ấy khi lây, vì người nọ sờ mó người kia, hoặc một cái gì trực tiếp hay gián tiếp, mà lại hay lây bằng không khí, vì cái nọ sổi ở ! có trong độ 2, 3 giờ là cũng ; vì những gia cầy đóm rất khó đi, chứng nước ở lỗ, mũi hay lên không khí có thể đi xa được 4 thước mà lây sang trẻ con, cho nên khi có đau người nọ sang người kia.

Xem ra thì thứ vi-trùng có bệnh sởi chưa phát-minh ra được ; hai năm nay một nhà bác-sĩ, người Ý đại-lợi tên là M. Caronia, có phân ở trong máu người bị bệnh sởi một thứ động vật nhỏ tí hình tròn, cứ hai con dính một và cho là vi-trùng sinh ra bệnh sởi ; hai nhà bác-sĩ người Pháp tên là M. M. Salimbeni và Kormorgai, có làm thấy trong máu người bị bệnh sởi một thứ vi trùng sinh đài mà các bác-sĩ ấy cho là cần bệnh sởi, nhưng mà thật ra thì hiện bây giờ người ta chưa biết thứ vi-trùng nào là vi-trùng bệnh sởi. Vậy thì hôm nay không có thể đưa các ngài xem vi trùng ấy ở kính hiển vi được.

Tôi xin để cho ông thầy thuốc lấy khoa học mà đã giải bệnh ấy tinh hình như thế nào ; đây tôi chỉ nói cho các ngài những sự mà người thường có thể phân biệt được, là trước nhất

(*Xem trang thứ ba, cột thứ hai*).


MỚI XUẤT BẢN
QUYỂN THỨ NHẤT
LES MISÉRABLES
de Victor Hugo
Người dịch-văn-Vinh dịch quốc-văn
Bản chữ Pháp, bên quốc-văn
240 trang, giá : 0 $ 50
Cước gửi recommandé mỗi quyển : 0 $ 20


Số 20

# Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

*Tấn-chúa được tờ chiếu lệ, đem trao cho các triều-thần xem. Cảnh-diên-quảng qui xuống tâu rằng :*

Vua *Khiết-đan* cần rỡ kiến ngạo đám khinh bỉ Trung-quốc, bộ-hạ nên bắt sứ giả giam lại, thử xem hắn làm ra thế nào

Bọn *Triệu oánh* và *Lý tăng* đều cố can lấy làm không nên gây việc binh đao cùng vua *Khiết đan*, sự khi tai vụ về sau, không biết đâu mà lường được.

*Tấn-chúa* theo lời, liền tỏ ý ân cần và sai cho sứ *Khiết-đan* là *Kiều vi h* về nước. Khi *Kiều-vinh* được thả, vào tâ h'ết, *Cảnh diên-quảng*, *Cảnh diên-quảng*, mới nói khoác rằng :

— Nhà-ngươi về nên bảo với vua *Khiết-đan* : Tấn-đế thuở xưa, tự vua *Khiết-đan* lập lên, cho nên mới phải đặng biểu xưng thần ; còn như chúa-công ta ngày nay là tự Trung-quốc lập lên thì theo lệ đức tiên-đế thuở xưa mà viết thư xưng là cháu, cũng đã quá Tấm rồi vậy, khi nào lại chịu xưng thần. Nay chúa-công ta chỉnh-đốn sẵn 10 vạn quân, mài gươm đợi vua *Khiết đan*, chỉ sợ vua *Khiết-đan* đem quân tới nơi mà bị quân Tấn đánh thua thì thật mang tiếng xấu với thiên-hạ. Vậy vua *Khiết đan* bịp nên mau mau sớm nghĩ, chớ để hối hận về sau.

*Kiều vinh giả-dối* đáp rằng :

— Tướng-công nói nhiều quá, chúng tôi khó lòng mà nhớ được, xin sai người biên vào một mảnh giấy cho.

*Cảnh diên-quảng* sai một tên tiểu-lại biên mấy lời ấy vào một mảnh giấy, trao cho *Kiều vinh*. *Kiều vinh* cáo từ lui ra, đi gấp ngày đêm, về nước *Đại liêu*, đem bức thư ấy dâng vua *Khiết-đan*.

Vua *Khiết đan* xem rồi giận mà phán rằng :

— Nếu ta không bắt cho được đứa thất-phu ấy để rửa cái hờn này thì chẳng còn mặt mũi nào đối với Trung-quốc !

Bèn xong, trước hết lấy quyền khởi binh, đem những bề tôi nước *Tấn* thuở trước mà phụ thuộc tại *Khiết đan*, đều giết chết cả.

Lại nói chuyện *Hậu Thạch-kính-đường* mới lên ngôi bảo, triệu *Lưu-trí-viễn* vào triều, toan ấy cho việc làm phụ-chính. Vì sau *Thạch trùng-quí* lại bỏ cái mệnh ấy đi mà đổi *Lưu-trí viễn* đi trấn thủ *Hà đông*, vì thế *Lưu trí-viễn* sinh lòng oán vọng.

*Lưu trí-viễn* bắt việt *Cảnh-diên-quảng* dùng lời đe dọa sứ *Khiết đan*, sự này thật là mưu tầng xấu với thiên-hạ. Vậy vua *Khiết đan* bịp nên mau mau sớm nghĩ, sắp đặt binh mã, tiến thẳng về *Lạc dương* để hỏi tội.

*Cảnh diên-quảng* sai một tên tiểu-lại biên mấy lời ấy vào một mảnh giấy, trao cho *Kiều vinh*. *Kiều vinh* cáo từ lui ra, đi gấp ngày đêm, về nước *Đại liêu*, đem bức thư ấy dâng vua *Khiết-đan*.

Vua *Khiết đan* xem rồi giận mà phán rằng :

— Nếu ta không bắt cho được đứa thất-phu ấy để rửa cái hờn này thì chẳng còn mặt mũi nào đối với Trung-quốc !

Bèn xong, trước hết lấy quyền khởi binh, đem những bề tôi nước *Tấn* thuở trước mà phụ thuộc tại *Khiết đan*, đều giết chết cả.

Lại nói chuyện *Hậu Thạch-kính-đường* mới lên ngôi bảo, triệu *Lưu-trí-viễn* vào triều, toan ấy cho việc làm phụ-chính. Vì sau *Thạch trùng-quí* lại bỏ cái mệnh ấy đi mà đổi *Lưu-trí viễn* đi trấn thủ *Hà đông*, vì thế *Lưu trí-viễn* sinh lòng oán vọng.

*Lưu trí-viễn* bắt việt *Cảnh-diên-quảng* dùng lời đe dọa sứ *Khiết đan*, sự này thật là mưu tầng xấu với thiên-hạ. Vậy vua *Khiết đan* bịp nên mau mau sớm nghĩ, sắp đặt binh mã, tiến thẳng về *Lạc dương* để hỏi tội.

*Dương quang-viễn* sụp lạy nhận chữa và tâu rằng :

— Trung-quốc ngày nay đang gặp lúc đói kém, nhân-dân cực-khổ, nếu ta thừa cơ tiến binh thì chỉ đánh một trận có thể chiếm lấy được.

*Triệu diên-thọ* cũng cố ý xui giục vua *Khiết-đan* trên đem quân đi đánh *Tấn*. Vua *Khiết đan* nghe lời, mới truyền 5 vạn tinh-binh, sai *Triệu-diên thọ* làm giám quân, *Dương-quang-viễn* làm hướng-đạo, *Triệu-diên-phúc* làm tiền-phong, định ngày khởi binh đi đánh. Bọn *Triệu-diên-thọ* vâng mệnh, qua ngày hôm sau, chỉnh đốn các hàng quân-mã, vào từ biệt vua *Khiết-đan* để ra đi.

Vua *Khiết-đan* bảo rằng :

— Nhà-ngươi cứ đem quân đi trước, rồi ta cũng cử đại-binh theo sau. Nếu ta lấy được Trung-quốc, sẽ lập nhà ngươi làm hoàng-đế.

*Triệu diên-thọ* tin lời, ngay ngày hôm ấy khởi hành. Bấy giờ vào hồi tháng 12, tiết trời rét lạnh, gió bấc hắt hiu, quân *Khiết-đan* đi ủng Đường kéo sang *Bắc châu*.

Đến tháng giêng năm đầu niên-hiệu *Khai-vận*, *Triệu diên thọ* đã đem quân *Khiết-đan*, dàng nộp cái vòng ngọc-cái cùng các thứ vàng lụa. Vua *Khiết-đan* hỏi gì lòng, cho *Dương-quang-viễn* làm hành doanh tiết-độ-sứ.

*Dương quang-viễn* sụp lạy nhận chữa và tâu rằng :

— Trung-quốc ngày nay đang gặp lúc đói kém, nhân-dân cực-khổ, nếu ta thừa cơ tiến binh thì chỉ đánh một trận có thể chiếm lấy được.

*Triệu diên-thọ* cũng cố ý xui giục vua *Khiết-đan* trên đem quân đi đánh *Tấn*. Vua *Khiết đan* nghe lời, mới truyền 5 vạn tinh-binh, sai *Triệu-diên thọ* làm giám quân, *Dương-quang-viễn* làm hướng-đạo, *Triệu-diên-phúc* làm tiền-phong, định ngày khởi binh đi đánh. Bọn *Triệu-diên-thọ* vâng mệnh, qua ngày hôm sau, chỉnh đốn các hàng quân-mã, vào từ biệt vua *Khiết-đan* để ra đi.

Vua *Khiết-đan* bảo rằng :

— Nhà-ngươi cứ đem quân đi trước, rồi ta cũng cử đại-binh theo sau. Nếu ta lấy được Trung-quốc, sẽ lập nhà ngươi làm hoàng-đế.

*Triệu diên-thọ* tin lời, ngay ngày hôm ấy khởi hành. Bấy giờ vào hồi tháng 12, tiết trời rét lạnh, gió bấc hắt hiu, quân *Khiết-đan* đi ủng Đường kéo sang *Bắc châu*.

Đến tháng giêng năm đầu niên-hiệu *Khai-vận*, *Triệu diên thọ* đã đem quân *Khiết-đan* tiến đến nhân thành *Bắc-châu*. Viên tướng canh thủ ở đấy là *Ngô man* đem quân ra đối địch.

Khi hai bên giáp trận với nhau : hễ trận có *Triệu diên-thọ* và *Triệu-diên phúc*, mỗi người cỡi một con ngựa, tay cầm đại đao, nam trên thì *Ngô-man* cũng cầm giáo cưỡi ngựa, đứng ở trước hàng quân.

*Ngô man* hỏi rằng :

— Nam bắc đến đó giới-hạn, có sao nay nhà-ngươi lại đem quân tới đây ?

*Triệu diên-phúc* nói :

— Chỉ người phụ tử, vậy nên ta đem quân đến để giết đi.

Nói xong, thúc ngựa múa đao, xông vào đánh *Ngô man*. *Ngô man* cũng giơ ngọn giáo để đối-địch lại. Hai bên giao chiến được độ hơn mười hợp thì *Dương-quang-viễn* thúc quân tiến đánh.

*Ngô man* biết sức không địch nổi, quay ngựa chạy vào trong thành. *Triệu diên-phúc* cỡi ngựa đuổi đánh, thành ra quân *Tấn* thua to.

*Dương-quang-viễn* thừa thế đánh vào trong thành, *Ngô man* bỏ thành chạy trốn, lên đàm đầu xuống giếng mà tự tử.

*Triệu-diên thọ* đã chiếm được *Bắc-châu*, treo bảng an dân, rồi sai người đưa tin cho vua *Khiết-đan* vào đóng ở trong thành.

## HỒI THỨ IV

*Tấn-chúa* nghe tin quân *Khiết đan* đã chiếm được *Bắc châu*, giật mình hỏi sự, bàn với các quan triều-thần rằng :

— *Bắc-châu* là nơi thủ hiểm trọng-yếu, trong tiến đi-đo, có thể đã dùng cho *Đại-binh* trong vài mươi năm, nay bị quân *Khiết đan* chiếm-cứ, thật là rất bất lợi cho Trung-quốc.

*Cảnh-diên-quảng* tâu rằng :

— *Cao hành chu* là một người tri-dũng kiêm toàn, nay bị hạ ngự giả *Hán-sĩ-anh*, nên dùng *Cao hành chu* ở hộ-vệ thì tất có thể giữ vững được.

*Tấn chúa* nghe lời, cho *Cao hành-chu* làm chức ngự-sử bảo giá, cùng bọn *Bí ngạn khánh* và *Hoàng-phủ-nghị* đem 5 ngàn quân đi đánh *Khiết-đan*.

*Cao hành-chu* vâng lệnh, mấy ngày hôm sau, sắm soạn quân-mã đồ đi đánh. Lại nói chuyện vua *Khiết-đan* đóng quân ở thành *Bắc-châu*, hội họp các tướng cùng thương-nghị mưu-kế,

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

# Les misérables

DE VICTOR HUGO

*(Suite)*

Il la condamna à sa haine.

Il la fit responsable du sort qu'il subissait, et se dit qu'il n'hésiterait peut-être pas à lui en demander compte un jour. Il se déclara à lui-même qu'il n'y avait pas équilibre en le dommage qu'il avait causé et le dommage qu'on lui causait ; il conclut enfin que son châtiment n'était pas, à la vérité, une injustice, mais qu'à coup sûr c'était une iniquité.

La colère peut être folle et absurde ; on peut être irrité à tort ; on n'est indigné que lorsqu'on a raison au fond par quelque côté. Jean Valjean se sentait indigné.

Et puis, la société humaine ne lui avait fait que du mal jamais il n'avait vu d'elle que ce visage courroucé qu'elle appelle sa justice et qu'elle montre à ceux qu'elle frappe. Les hommes ne l'avaient touché que pour le meurtrir. Tout contact avec eux lui avait été un coup. Jamais, depuis son enfance, depuis sa mère, depuis sa sœur, jamais il n'avait rencontré une parole amie et un regard bienveillant. De souffrance en souffrance il arriva peu à peu à cette conviction que la vie était une guerre ; et que dans cette guerre il était le vaincu. Il n'avait d'autre arme que sa haine. Il résolut de l'aiguiser au bagne et de l'emporter en s'en allant.

Il y avait à Toulon une école pour la chiourme tenue par des frères ignorantins où l'on enseignait le plus nécessaire à ceux de ces malheureux qui avaient de la bonne volonté. Il fut du nombre des hommes de bonne volonté. Il alla à l'école à quarante ans, et apprit à lire, à écrire, à compter. Il sentit que fortifier son intelligence, c'était fortifier sa haine. Dans de certains cas, l'instruction et la lumière peuvent servir de rallonge au mal.

Cela est triste à dire après avoir jugé la société qui avait fait son malheur, il jugea la providence qui avait fait la société.

Il la condamna aussi.

Ainsi, pendant ces dix-neuf ans de torture et d'esclavage, cette âme monta et tomba en même temps. Il y entra de la lumière d'un côté et des ténèbres de l'autre.

Jean Valjean n'était pas, on l'a vu, d'une nature mauvaise. Il était encore bon lorsqu'il arriva au bagne. Il y condamna la société et sentit qu'il devenait méchant ; il y condamna la providence et sentit qu'il devenait impie.

Ici il est difficile de ne pas méditer un instant. L'homme créé bon par Dieu peut-il être fait méchant par l'homme? L'âme peut-elle être refaite tout d'une pièce par la destinée, et devenir mauvaise, la destinée étant mauvaise ? Le cœur peut-il devenir difforme et contracter des laideurs et des infirmités incurables sous la pression d'un malheur disproportionné, comme la colonne vertébrale sous une voûte trop basse ? N'y a-t-il pas dans toute âme humaine, n'y avait-il pas dans l'âme de Jean Valjean en particulier, une première étincelle, un élément divin, incorruptible dans ce monde, immortel dans l'autre, que le bien peut développer, attiser, allumer, enflammer et faire rayonner splendidement, et que le mal ne peut jamais entièrement éteindre ?

Questions graves et obscures, à la dernière desquelles tout physiologiste eût probablement répondu non et sans hésiter, s'il eût vu à Toulon, aux heures de repos qui étaient pour Jean Valjean des heures de rêverie, assis, les bras croisés, sur la barre de quelque cabestan, le bout de sa chaîne enfoncé dans sa poche pour l'empêcher de traîner, ce galérien morne, sérieux, silencieux et pensif, paria des lois qui regardait l'homme avec colère, damné de la civilisation qui regardait le ciel avec sévérité.

Certes, et nous ne voulons pas le dissimuler, le physiologiste observateur eût vu là une misère irrémédiable, il eût plaint peut-être ce malade du fait de la loi, mais il n'eût pas même essayé de traitement ; il eût détourné le regard des cavernes qu'il aurait entrevues dans cette âme ; et, comme Dante de la porte de l'enfer, il eût effacé de cette existence le mot que le doigt de Dieu écrit pourtant sur le front de tout homme ; *Espérance !*

*(à suivre)*


## SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá . . . . . 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . . 3.00
*(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)*

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán


# Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

*(Tiếp theo)*

Đã xử cho xã-hội là trái, thì khép án xã-hội phải chịu cái ác-cảm của mình từ rày mà đi. Thế là từ đó anh ta đâm ghét xã-hội.

Anh ta cho xã-hội là có trách-nhiệm ở trong cái phận long-tong khổ-não của anh ta. Quyết chí có một ngày kia anh ta sẽ hỏi tội xã-hội. Anh ta tự xét cái việc anh ta làm thiệt cho xã-hội có ít, mà cái việc xã-hội làm thiệt chh anh ta thì thật nhiều. Cái án xử anh ta phải đày-đọa trong bấy nhiêu lâu, dẫu không phải là một cái án thật oan, nhưng chắc hẳn là một cái án xử quá nặng, cũng là một điều ngược công-lý vậy.

Người ta khi giận còn có lúc là giận cuồng, giận vô-lý. Người ta khi nóng-nảy cũng có lúc là nóng-nảy không phải lẽ. Duy người ta đã uất-ức thì thế nào cũng có bề uất-ức phải. *Jean Valjean* nghe trong lòng thấy uất-ức.

Vả lại anh ta ngẫm bình-sinh chỉ những bị xã-hội làm đau làm thiệt cho mình. Anh ta xưa nay duy chỉ nom thấy có cái vẻ mặt hờn-giận của xã-hội mà thôi ; cái mặt hờn giận của xã-hội ấy, tức là hình-pháp, hễ xã-hội phạt ai, răn ai là giơ cái vẻ mặt ấy ra. Xét người đồng loại của mình, hễ động đến mình là để cấu véo đánh đập mình. Mỗi lần giao-thiệp với họ là bị một cái đấm. Từ thuở sinh ra đến giờ, từ cho đến mẹ đẻ, từ cho đến chị ruột, cũng không ai có một lời thân-thiết với mình, không ai có cái mắt ân-cần đoái nhìn đến mình bao giờ. Hết cơn đau-đớn này lại đến nỗi sầu khổ khác, dần dần anh ta đến cái trình-độ yên trí, tin hẳn rằng cuộc đời chẳng qua là một cuộc tranh-cạnh, mà trong cuộc tranh-cạnh ấy anh ta đành là kẻ bị thua rồi. Duy mình chỉ còn có một thứ khí-giới, là cái lòng căm-tức. Cái khí-giới đó, anh ta quyết chí trong khi tại đồ sẽ mài rũa cho nó thật sắc, để đến khi được tha ra thì đem nó đi theo với mình, để mà đối địch với xã-hội sau này.

Tại *Toulon* là chỗ đày những trọng-tù, ngày xưa có một trường-học chỉ để dạy riêng cho những kẻ tù tội. Trường-học ấy do mấy người nhà-thầy dốt-nát đứng quản đốc, chỉ chuyên dạy mấy điều thiết-yếu cho những tên tù có chí muốn học. *Jean Valjean* vào hạng tù có chí đó. Bốn-mươi tuổi vỡ lòng đi học đọc, học viết, học tính. Anh ta nghe tình biết rằng luyện tập cho trí-não thêm được chút học-thức nào, tất là rèn cho cái lòng căm-tức của mình hóa nên cái khí-giới cứng và mạnh được thêm chút ấy. Than ôi ! trong cuộc đời người ta, cũng có khi sự học, sự sáng làm sự nối giáo dài gươm cho kẻ ác.

Nói ra thật là buồn. Anh ta làm án xã-hội vì xã-hội đã làm cho anh ta khổ-não rồi, anh ta lại làm án cả cho trời, vì trời đã sinh ra xã-hội.

Án ấy anh ta buộc tội cả trời.

Thì ra trong mười-chín năm trời ở chốn lao-hình nô-lệ, cái linh-hồn anh ta vừa lên cao, vừa xuống thấp. Một bên thì được ánh sáng chiếu vào ; một bên thì lại bị khí đen u-ám.

*Jean Valjean* không phải là một [illegible] tính. Khi anh ta đến chỗ lao-hình, anh ta cũng vẫn hãy còn là người thiện. Sau anh ta làm án xã-hội, cho xã-hội là có tội, rồi anh ta nghe mình mới thấy mình đã cải thiện vi ác. Anh ta lại làm án buộc tội cả cho trời, rồi anh ta nghe mình, mới thấy mình đã hóa ra một đứa vô đạo.

Đến chỗ này thì khó mà nhịn được ngẫm-nghĩ trong một lúc.

Người ta lại bỗng dưng có thể đổi hẳn tính được đi như vậy ru ? Người ta trời bẩm-sinh ra là thiện, mà lại bởi người hóa ra ác ru ? Cái linh-hồn người ta lại bởi cái số phận hẩm-hiu mà đang chính biến hẳn ra tà được như vậy ru ? Cái tâm-tính người ta, lại có thể vì một việc trừng phạt thái-quá mà hóa ra lệch-lẹo méo-mó, mà nhiễm được những tàn-tật xấu-xí không thuốc nào chữa được khỏi nữa như vậy ru ? Xương-sống người ta chỉ vì chui qua cái hầm thấp quá mà lại đến nỗi chung thân đái tật lưng còng ru ? Trong cái linh-hồn của mọi người, trong cái linh-hồn của *Jean Valjean*, há lại không có một li ánh sáng lúc nguyên-thủy, là ánh sáng thiêng liêng của trời phó cho, không gì làm tắt được, mờ được ở dương gian này ; không gì làm cho tiêu diệt được ở đời sau khi chết, ánh sáng ấy nếu biết tu ra thì chưng lên được, bùng lên được, cháy lên được ngùn-ngụt lên được, sáng lòe rời-rợi lên được ; mà dầu có ngộ ác chăng nữa, cũng không tài nào vùi tắt được hẳn ư ?

Bấy nhiêu câu hỏi quan-trọng thay mà bí-hiểm thay ! Câu sau cùng thì chắc rằng đem hỏi một nhà sinh-lý học nào, cũng giải đáp ngay rằng không có. Nhứt là khi nhà sinh-lý học ấy đã được từng nom thấy ở *Toulon*, trong những giờ tù được nghỉ-ngơi, những giờ ấy là những giờ được thơ-thẩn của *Jean Valjean*, những lúc ấy thì anh ta khoanh tay lại ngồi thừ trên cái ngáng sắt máy trục neo tàu nào ; cái đầu dây xiềng thì bỏ vào túi cho nó khỏi tha dưới đất ; tên tù-tội mặt gằm gằm đó, nghiêm-trang, kín tiếng, có vẻ nghĩ-ngợi, vì luật-phép mà phải ra ngoài xã-hội, căm tức mà nhìn người đồng-loại ; vì văn-minh mà phải vào nơi hắc-ám địa-ngục, cau mày mà nguýt trời xanh.

Quả thế, trước-giả xin cứ thực tình mà nói, nhà sinh-lý-học nào mà xét đến cái tình-cảnh gã *Jean Valjean* cũng phải coi nó là một thằng vô-phúc, đã mắc phải một trọng-bệnh vô-hình không tài nào có thuốc chữa được nữa. Phàn-nàn cho nó, nói rằng tội-nghiệp nó bởi luật-pháp mà nên nỗi ấy, thì có phàn-nàn, nhưng mà chắc hẳn là không nghĩ đến việc tìm phương cứu-vớt cho nó khỏi. Chẳng những vậy, mà con mắt nhà sinh-lý-học đó, có dòm qua vào cái hang hầm tâm-lý của nó, cũng phải sởn ghê mà ngảnh mặt đi. Rồi thì cũng bắt-chước ông *Dante* (1) xóa hai chữ hi-vọng đề trên cửa bước vào nơi hắc-ám địa-ngục, mà xóa hai chữ ấy ở trên cái thế-đồ của gã *Jean Valjean* vậy. Vậy mà ngẫm xem hai chữ ấy, chính tay Thiên-chúa đã đề vào giữa trán mọi người.

*(Còn nữa)*

1. *Dante* là một nhà làm thơ đại danh nước Ý-đại-lị, đã làm một bài vịnh địa ngục.

# Các nhà làm văn nước ta

NÊN DÙNG ĐIỂN CỦA NƯỚC NHÀ

Từ xưa đến nay nước nào cũng vậy, người nào cũng vậy, biết đường lợi dụng vẫn là sự hay, mà quen thói ỷ-lại là sự dở. Thử xem đồ dùng trong một nhà, ai sắm được đồ ngoại hóa coi vẫn trang hoàng, nhưng tự mình chẳng chế ra được đồ gì mà dùng thì lại là đáng hổ. Tiếng nói của một dân-tộc nào mà mượn thêm được nhiều thứ tiếng khác vẫn càng thêm dồi-dào, nhưng chính người đồng-bang nói chuyện với nhau, mà lại dùng tiếng của nước ngoài thì khó nghe thật. Các nhà làm văn cũng vậy ; văn-chương nước nào mà có thâu thập được nhiều tư tưởng, nhiều điển-cố, thì áng văn-chương ấy mới là hoàn-toàn, nhưng đến văn-chương nào tuyệt bẵn không có chút tinh-tiền đặc-sắc riêng của mình, thì lại là áng văn-chương khuyết-liệt. Tôi xem các nhà làm văn, hễ văn kể chuyện xuôi không có điển cố gì, thì chưa thật là hay. Đã biết dẫn điển mà dẫn không thiết trí ai cũng chê là [illegible]. Phải vậy, dẫn điển thì không thể chê dở đã đành, mà đến dẫn điển mượn ở ngoài vào, thì thế nào ? Tôi dám thưa rằng hay. Miễn cho toát điển thì mượn được cũng hay, nhưng chỉ ước-ao rằng khỏi mượn thì hơn.

Tôi viết đến đây mà phải ngập-ngừng vì rằng tôi xem các nhà làm văn quốc âm của ta, xưa nay hay dùng nhiều điển Tàu quá. Tôi nói thế có mếch lòng chư-vị tiên-sinh chăng ? Nhưng không phải thế. Các ngài dẫn điển Tàu rất thiết, mượn cảnh Tàu rất đẹp. Cái tài các ngài lợi dụng của người ta mà làm ra của mình, thần-tình thật, khôn khéo thật, nhưng những kẻ hậu học có khi lại bắt chước các ngài mà quen cái tính ỷ lại, biết điển không rõ, tả cảnh không sát mà động thì ăn cắp Tàu liền. Nào có biết nước nhà mình còn chán điển hay, cảnh đẹp mà bỏ không dùng đến đâu. Nào có biết Tây-hồ, Hoàn-kiếm có khác gì Thanh-thủy Động-đình, Tam-đảo Ngũ-hành có khác gì Bồng-lai Phương-trượng. Chùa Ngọc-sơn động Từ-thức sao không dùng đến, mà phải mượn đền Thừa-lộ cảnh Thiên-thai, huyết My-châu, hội Mê-đa sao không [illegible] làn sóng Bạch-đằng, dòng sông Thúy-ái, lưỡi gươm Vạn-kiếp, ngọn cờ Hoa-lư v.v. cái gương trung trinh tiết nghĩa có thiếu gì mà phải mượn, mà phải ăn cắp chuyện Tàu. Dùng những điển tích mà mắt mình trông thấy, tai mình từng nghe, chẳng rõ ràng hơn, chẳng dễ-dàng hơn, những điển-tích mà mình chỉ mơ màng trong óc hay sao ? Dùng mà không tinh thì bảo văn hay sao được. Tôi không có ý gì dám bài bác về điển Tàu, mà cũng không dám phàn nàn các cụ ngày xưa quá dùng nhiều điển Tàu đâu. Xét ra các cụ hay dùng điển Tàu là có hai cớ : một là vì các cụ học rành chữ nho, ngũ-kinh, tứ thư, bách-gia, chư tử toàn là điển Tàu cả, mà Nam-sử lại là phần ít. Cho nên các cụ giàu điển Tàu, sẵn điển Tàu hơn là điển Nam. Giàu sẵn lắm thì dễ dàng, dễ dàng thì quen dùng đó thôi. Hai là vì các cụ làm văn chữ nho, đầu bài hay ra điển Tàu. Hễ về đời Hán, thì phải dẫn điển của Hán, về đời Đường thì phải dẫn điển của Đường. Bắc-sử phần nhiều mà Nam-sử phần ít, nên các cụ ít dùng điển Nam. Còn đến môn văn quốc-âm, thì các cụ cho rằng : nôm na mách qué, không để ý đến nơi, có hứng bút làm chơi một bài nào để mua vui một vài trống canh, thì các cụ sẵn có điển Tàu, mượn mà dùng cho mau cho dễ, thành thử mà điển Tàu thịnh-hành trong văn quốc âm. Tuy vậy mặc lòng mà các cụ dùng được rất khéo, là vì các cụ tinh thông chữ nho ; chứ không phải mơ mơ màng màng nghe lỏm được vài điển, ăn cắp được một vài câu thi dùng ẩu dùng xỉ, chẳng sát vào chỗ nào, chẳng rõ nghĩa gì đâu ?

Thời bây giờ chữ Việt Nam đã thông dùng, văn Việt-Nam đang thời-kỳ nảy nở, thì các bộn vựa tinh thần của Việt-Nam ta lại nên phải tìm kiếm mà dùng. Điển-cố trên dưới bốn nghìn năm, phong-cảnh trong ngoài nghìn muôn dặm. Há lại không có chất gì mà ứng-dụng cho các nhà văn hay sao ? Cực chẳng đã cái gì mà mình không có, phải lợi dụng của người, còn như cái gì mà mình sẵn có thì cứ tìm kiếm lấy mà dùng chẳng cần mượn làm gì cho thêm khó. Ví như tiếng (tôi), tiếng (anh) là của mình sẵn có, mình thường dùng thì cứ dùng thế, ai bắt buộc gì mà phải nói : *moa đi* ra phố, mới *vu* ăn cơm làm gì cho trẹo, cho khó nghe. Bởi phàm cái gì mà mình khéo dùng thì tự nhiên là hay, việc đời xưa, cảnh tạo-hóa, thì đâu cũng như đâu, diện tại ngọn bút nhà văn khéo vẽ vời là được. Dùng điển Nam mà như câu :

*Thoa này bắt đặng hư không*
*Biết đâu hợp phố mà mong châu về.*

Thì ai lại dám chê là dở, vậy tôi dám ước ao rằng các nhà văn sĩ làm văn của nước ta bây giờ, nên bớt cách lợi dụng điển Tàu, mà gắng công tìm lấy điển-tích của ta để dùng thì cái nền văn-chương càng ngày càng mở rộng. Con em hậu-học nhân đó mà biết thêm các điển tích của nước nhà được nhiều. Quí hóa lắm ! Mong mỏi lắm !

La loan, Trần-văn Khâm

# LỜI ĐÀN BÀ

Nói thì hay vỗ tay thì lỗi

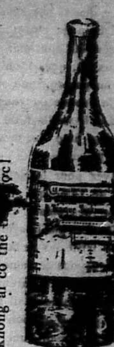
Làm người ai cũng biết nói đạo-đức nhân-nghĩa là hay, nhưng mà làm cho đặng việc đạo-đức nhân-nghĩa thì khó, bởi vì cái tính có yêu mến sự đạo-đức, có độ lượng ôn-hòa mới làm nên đạo-đức đặng. Còn như cái tính bần tiện hẹp hòi thì miễn-cưỡng mà nói, hay là bắt chước người ta mà nói, thì chỉ nói đặng chớ làm không đặng. Kìa những kẻ giang-hồ hoang nguyệt thường thường cũng biết chê khen phẩm-hạnh tốt xấu, lại những kẻ ác nghiệt tham tàn mà cũng biết phẩm-bình tán tụng được cách ăn ở thế này là hay, thế kia là dở, lời nói vẫn sáng suốt như gươm, mà làm ra thì thấy tối đen như mực, đó là một cái cương cớ của những kẻ nói thì hay vỗ tay thì dở. Chị em mình là phận đàn bà con gái nên tập tính thành thục làm đầu. Sách có câu : « Ngôn cố hành, hành cố ngôn » nói coi nơi việc làm, làm coi lời nói. Phàm sự gì đã biết cái hay cái dở mà phân chia thì tất phải làm ngay cho có kết-quả. Ví như ta biết chữ hiếu là đầu trăm nết, tức là ta phải thảo thuận, tức là ôn kính mẹ cha, biết nói đạo vợ chồng là nhân luân chi thủy, thì nên trọng nghĩa hòa-mục, để gây lấy sự hạnh-phúc cho gia-đình, biết nghĩa thương yêu kẻ đồng-loại, tức phải tư giúp cho kẻ nghèo khổ tật bệnh, biết nói ghét sự xa xỉ tiêu dật nên giữ cần kiệm tích súc, biết nói đức-hạnh nên [illegible] sự chê cười đã đưa đến cho mình, mà lại cái tâm-thuật của mình cũng bất chính nữa, làm ngăn trở cái sự trông mong của người đời đi hết thảy, thật là một sự bền hạ tội ác vô cùng, mà cái hại ấy hình như là họ bảo rằng : Người đời thấy mắc lừa vì lời nói hay của họ, họ không mất công và của mà mua được danh dự ở đời, có lẽ họ không làm được gì, chỉ nói hay quá mà người đời phải mất công lẫn của cho họ nữa, gẫm lại số người ấy không phải là ít mà làm hại cho xã-hội thật là nên nhiều, cho nên nghe lời nói phải suy xét đến việc làm, sự làm không cần là đắc thất, mà cần việc chính đáng, không cần nơi chỗ giàu nghèo, mà cần ở chỗ biết điều lễ nghĩa liêm sỉ.

Ngày xưa cái hại vì từ-chương mà ngày nay cái hại vì ngôn ngữ, có học nhiều thì làm ra văn-chương hoa mĩ, ý tứ rời rạc, có giao-thiệp rộng, kiến văn được nhiều, tai lời nói trôi chảy, êm ái dễ nghe, hai đường đều như nhau. còn như đem vào mặt thực-hành chưa có, mà việc đời lại trọng việc thực-hành mới có ích.

Đạm-Phương nữ sử


## Rượu bồ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tờ [illegible] in ra đây, chứ không như có mấy thứ [illegible] vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ [illegible] người có trí khôn thì không ai có thể [illegible] được !



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

*Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng lời châu phê rằng :*

*Chiếu nay đại dược phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bồ đã từng ngự dùng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị gửi cho qui dược phòng chủ-ông để tỏ thanh-giá.*

*Khâm thử.*

啓定三年五月初七日內閣奉
硃批大藥房會尾儒
有製酒經御用頗佳兹
嘉獎著錄批示寄貴藥房主翁
以表聲價欽此
內閣恭錄

*Nhân dịp tết Nguyên-đán ta sắp tới nơi, bản-hiệu tạm rút giá rượu*

**Tonique Tonkinois**

*để hiến liệt-quí gọi là tỏ tấm lòng thành của nhà hàng đối với bạn [illegible]*

*Kể từ ngày 20 Janvier 1926 đến 15 Février 1926 giá mỗi chai bán có 2$00.*

Bào-chế MONTÈS
*54, Phố Tràng-tiền, 54*
HANOI

*Xin xem kỹ các cáo bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.*

3001

## Le PARFUM des HUMANITÉS
(SỞ-KÝ THANH-HOA)

Soạn-giả : F. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển . . . . . 1.00
*Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé : 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00*

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

## AI MUỐN LÀM GIÀU
Bỏ ra 20 quan mà may ra được
# 500.000 quan

Mua một cái trái-đơn của CÔNG-TY PANAMA, có rút số để hoàn lại (*Obligation Panama à lots*) Lúc mua phải nộp ngay 20 quan, còn thì 17 tháng mỗi tháng nộp 20 quan, theo như lệ định trong luật. (Như vậy mỗi ngày để dành mấy xu, có thể trở nên giàu có được).

Hễ nộp tiền lần đầu là được ngay cái số trái-đơn mà riêng mình được quyền sở-hữu. như là mình đã nộp hết tiền rồi vậy, và đến lúc trái đơn trúng số về lô nào thì mình được lĩnh nguyên cả tiền lô ấy. Mỗi trái đơn trước sau thế nào cũng trúng một lô từ 500.000 trở xuống đến 1 000 quan, không có thì cũng được hoàn lại là 400 quan. Mỗi năm có bốn lần rút số, hơn 3 triệu lô.

**Như vậy mua trái-đơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt**

CÓ NHỮNG LÔ SAU NÀY :

| | | | |
|---|---|---|---|
| 130 lô. . . . . . . . | 500.000 quan | 260 lô . . . . . . | 5.000 quan |
| 130 lô. . . . . . . . | 250.000 — | 1.320 lô . . . . . . | 2.000 — |
| 260 lô. . . . . . . . | 100.000 — | 13.200 lô . . . . . . | 1.000 — |
| 260 lô. . . . . . . . | 10.000 — | 1 700 000 trái đơn hoàn lại làm | 400 — |

NGƯỜI CÓ TRÁI-ĐƠN ĐƯỢC DỰ CUỘC RÚT SỐ MÃI CHO ĐẾN KHI SỐ TRÁI ĐƠN RÚT RA THÌ THÔI

Các lô được lĩnh nguyên tiền, không phải trừ phí tổn gì cả. Mỗi lần rút số sẽ nhận được một cái bảng kê số trái đơn trúng số, không phải trả tiền. Các số kê trong bảng ấy đúng với cái trái-đơn để tại nhà ngân hàng, các nhà có trái đơn có thể đến xem được, theo như điều khoản trong bản luật riêng ngày 12 Mars 1901. Bản luật ấy là một bản luật bảo chứng, giữ gìn cho các nhà có trái đơn, không có điều gì phải nghi ngại cả.

*Năm nào cũng cứ 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre thì rút số.*

Các ngài muốn dự các cuộc rút số ấy thì gửi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France
R. C. MARSEILLE 6576

3046


Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

# TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

### La bonté

Repoussez l'injustice faite à autrui avec la même fermeté, la même constance que si elle l'était à vous-mêmes. Etendez votre main entre l'oppresseur et l'opprimé; votre frère, c'est vous, et, quand on l'opprime n'êtes-vous pas opprimé aussi ? Que l'orphelin trouve en vous un frère, la veuve et le vieillard un appui, l'étranger un hôte secourable ; soyez l'œil de l'aveugle et le pied du boiteux. Ayez pour les affligés de ces paroles de l'âme qui tr[illegible] la mertume des pleurs. I[illegible] de souffrances que la sympa[illegible] allège ; les tristesses de la vie se dissipent aux rayons de l'amour fratertel comme les gelées d'automne fondent le matin, quand le soleil se lève. Qui donne à propos un bon conseil, un sage avertissement, une instruction utile, donne plus que s'il donnait de l'or, et communiquer ce qu'on sait, répandre la science, c'est semer le grain qui nourrira les générations successives. Ne croyez jamais trop faire pour garder la paix, la paix, fondement de tout bien en est aussi le couronnement. Supportez les autres pour qu'ils vous supportent, n'avons-nous pas tous nos faiblesses, nos défauts, nos moment fâcheux ?

La patience émousse peu à peu les aspérités les plus rudes. Que rien donc ne l'épuise en vous, ni les mots irritants, ni les vivacités provocantes. Soyez comme la vigne, dont le suc est d'autant plus doux qu'elle croit en une terre pierreuse.

Lamennais

### La tombe délaissée

Je ne sais rien qui soit plus triste
Que ces vieux tombeaux délaissés.
Où jamais ne vient le fleuriste
Et que la mousse a tapissés.

[illegible]
Autour d'un parterre de fleurs,
On a lessivé chaque dalle,
Renoirci l'épitaphe en pleurs. .

Ici, la grille en fer rouillée,
Oblique sur ses pieds boiteux,
En cadre une pierre écaillée
Où s'émiette un « ci git » douteux.

Sous le lichen gris qui dévore
Ses derniers secrets du passé,
A peine l'on déchiffre encore
Quelque nom bientôt effacé

Fuyant les tombes contiguës
Où sommeille un hôte nouveau,
Ses chardons mêlés aux ciguës
Poussent aux fentes du caveau.

Les feuilles mortes, manteau sombre,
A quelques pas des gazons verts,
Dans le jardinet qui s'encombre
Font un jumier tous les hivers

Et, coiffant une urne qui penche,
Un rou'eau de foin tout pourri
Rappelle la couronne blanche
Présent d'un cœur endolori.

Qui donc es-tu, pauvre poussière
O mort qui n'est plus visité,
Etre obscur, couché sous la pierre
Où mon pied distrait s'est heurté?

Eugène Manuel

### Hảo-tâm

Phải cương-cỏi, phải gắng sức mà khu-trục sự áp-chế của người đồng-chủng mình, cũng như thể chính mình mình bị áp-chế vậy. Phải ra tay chống cự lại với người ức-hiếp để bênh vực người bị ức-hiếp ; đồng bào mình cũng thế là mình, kẻ khác tức đồng-bào mình, cũng phải là mình bị ức-hiếp không ? Sao cho đứa bé côi có thể coi mình như cô nương-tựa được ; sao cho kẻ xa quê lạ xứ có thể coi mình như chốn đi lại có thể trông cậy được ; phải hiến mình làm con mắt cho người mù và làm chân cho người què. Phải dùng lời nói dỗ trong mà làm cho người sầu-não cạn dần nước mắt. Có lẽ nào cái tình liên-mẫn lại không làm dịu được cái lòng đau đớn hay sao ; những lời khổ tình thương ở đời gỡ sạch bao quang cảnh tinh đồng bào phải tiêu tán đi, khác nào vầng đông mùa thu, buổi sáng khi mặt giời mọc mà tiêu tán đi vậy. Biết liệu chiều mà khuyên bảo cho người điều hay, mà chỉ dẫn cho người điều phải, mà giảng dụ cho người điều ích-lợi, thì lại hơn là cho người vàng ; bảo bao cho người những điều mình biết, truyền-bá khoa học cho rộng ra, thế là gieo hạt giống để nuôi những kẻ sinh sau đời đời.

Muốn giữ sự hòa bình, cố tốn công-phu đến đâu, cũng không nên tiếc, sự yên ổn ở cơ sở của mọi việc hay, mà lại là cái kết quả rực rỡ của mọi sự hay ra đấy. Có dụng thứ cho người thì người mới dụng thứ cho ta ; chắc gì ta lại không thiên về ta, lại không có nết xấu, lại không có lúc bất bình ?

Sự kiên nhẫn lâu ngày có thể làm trơ ra được hết mọi nỗi cạnh góc. Chớ vì nhời khích bác, vì gợn chọc tức mà mất lòng khoan nhẫn. Hãy theo gương cây nho kia, càng mọc ở nơi đất sỏi thì quả lại càng ngọt hơn.

Song Nam
Nguyễn văn-Tuộc

### Mồ vô chủ

Cảnh mồ vô chủ ngổn ngang thay
Nấm đất rêu phong cỏ mọc đầy !
Thăm viếng người xưa nào mấy kẻ
Nghìn thu bạn với nước non này.

[illegible]
Cỏ hoa đua mọc thắng ngày tốt tươi.
Tấm bia mờ chữ lạnh chôi
Mấy hàng sầu thảm có người tỏ lòng.

Mà đây cảnh tượng rõ nên buồn,
Giậu mất quần quèo xác xơ khuất lối !
Phiến đá trên mồ sạt-sát cỏ,
Chữ còn, chữ mất, lệ sầu tuôn !

Khách xem mưa rỏ ngạch nguồn
Trông vào như phủ nỗi buồn xiết bao !
Vạch rêu, nào thấy đâu nào,
Mấy giòng mờ tỏ biết sao cho tường !

Thương ơi, giải nắng với dầu sương,
Gai góc đua nhau mọc lấn tường
Mồ mả đôi bên nào có thế,
Suối vàng nghĩ đến, ngậm ngùi thương.

Kia trông đám cỏ bên đường
Một màu xanh ngắt, nỗi buồn đầy vơi?
Gió mùa đông thổi ào ào,
Làm cho lá rụng bay vào vườn hoang.

Mồ ai một nấm hỡi bơ vơ
Khoanh cỏ rầu rầu nỗi tuyệt sương.
Có phải vòng hoa xưa đó nhỉ,
Mạch sầu một mối, cuộc tang thương.

Than ôi, hỏi khách suối vàng
Nghìn năm yên giấc, hồ hay ai người,
Lấm thân nấm dưới tuyền đài
Tình cờ ta lại gặp người ở đây ?

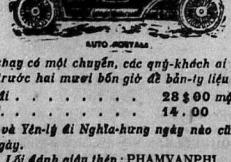
Nguyễn-đình-Đông

# Sang Lào có hai ngày

**CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHÚ**
**Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ**

LƯỢT ĐI

Vinh cứ thứ năm chạy lên Napé ngủ, sáng hôm sau đi đến Thakhek đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.




LƯỢT VỀ

Thakhek sáng sớm chủ-nhật chạy đến Napé ngủ, sáng hôm sau tới Vinh đáp tàu đêm về Hanoi.

*Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bắn-ty liệu xếp xe cho đủ.*

*Hạng tây đi* . . . . . 28 $ 00 *một chỗ ngồi.*
*Hạng ta đi.* . . . . . 14.00 —

*Đường đi Huế và Yên-lý đi Nghĩa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước một ngày.*

*Lối đánh giây thép :* PHAMVANPHI,
*Vinh, Bộng-hà, Yên-lý, Thakhek hay là Napé*

3012

# Viếng đền ông Lê-phụng-Hiểu

Ngày mồng bốn tháng mười ta, tức là ngày 19 novembre 1925, trời tốt giữa tiết mạnh-đông. Lại gặp ngày thứ năm là ngày nghỉ học buổi chiều, ông Đốc giáo trường Hậu-lộc (Thanh-hóa) cùng tôi, rủ nhau đem học trò đi xem đền thờ ông Lê-phụng-Hiểu là một sự tưng-thần và tướng giỏi ở đời nhà Lý ngày xưa. Đền thờ ông bây giờ ở núi Bằng-sơn thuộc phủ Hoằng-hóa (Thanh-hóa) cách huyện Hậu-lộc độ bốn nghìn thước tây.

Hôm mùng ba tháng mười ta (18 novembre 1925) sau khi buổi học chiều ông Đốc-giáo hiểu thị cho học trò về vấn-đề đi xem những nơi danh lam thắng cảnh trong hạt Hậu-lộc và khắp xung quanh, câu nào cậu ấy, lăng tai ngồi nghe, có ý hứa hẹn với mình lắm, nhất là mấy cậu học trò lớp tư lớp năm, lâu nay mồm đọc Nam-sử nói về ông Lê-phụng-Hiểu người ở Thanh-châu mà chưa biết rõ về làng nào ? đền thờ ở đâu ? và địa thế ra làm sao ? nên lại có lòng sốt sắng đi xem lắm. May thay ! Buổi chiều hôm ấy, trời quang mây tạnh, gió thổi nhẹ nhàng. Đúng 2 giờ chiều, các cậu học trò sửa soạn y phục, để đi vấn cảnh. Cậu nào cũng thế, đều đội mũ mình mặc áo trắng, một mực thẳng tới học-đường. Kim đồng hồ vừa chỉ hai giờ mười lăm ở ga Đốc ra hiệu, các học trò đều đứng sắp hàng trước cửa nhà trường, học trò nhỏ đứng trước, trò lớn đứng sau, đứng sắp hai hàng, ngẩng chỉnh tề lắm. Đứng hai giờ rưỡi, thầy trò chúng tôi, đã sắp cử hành, trò đi giữa đường, thầy đi bên rẻ, để ngăn cấm các cậu không được rẽm rỉ om xòm. Dọc đường quanh-co, kẻ qua người lại, kẻ lên việc, người đi đong, ai ai cũng liếc mắt đứng trông lũ trẻ : mặt mũi khôi ngô, phục chỉnh đến. Họ chẳng hiểu các cậu đi đâu mà như lũ kiến vậy. Người thì nói rằng đám cưới, kẻ thì nói : đi xem hội. Người thì hỏi : sao đám cưới không có họ nhà gái ? kẻ trả lời : họ nhà gái có lẽ đi sau. Thầy trò ai cũng tôi nghe mấy câu đó sao khỏi nực cười, cười cho mấy người kia không hiểu mục đích cuộc du-ký của chúng tôi, vì trừ chính tôi có nhờ đi chơi như bao giờ đâu ! nên họ không hiểu cũng phải, chúng tôi liếc mắt xem phong cảnh nhà quê cũng có vẻ đẹp. Đương mùa lúa chín, cánh đồng hợp ngọc vàng khè, gặp lúc mùa màng, kẻ gặt hái có gì như lũ kiến, tiếng hát ộ ơ với tiếng chim sẻ, ai cũng có dáng vui mừng. Thầy trò chúng tôi trông thật vui mắt. Nhẹ bước khoan thai, một khoảng đường dài, đã tới hai đầu núi, gọi là núi Bằng-sơn ở giữa có đền thờ, chính là đền thờ đức Lê-phụng-Hiểu đấy và nơi đó chính là nơi chôn nhau cắt rốn ngài vậy. Chúng tôi lấy đồng hồ xem mới có ba giờ mười lăm, thế đi có 45 phút đồng hồ, cũng không xa chi mấy. Tới đây mới thật địa linh nhân kiệt, phong cảnh nên thơ, rõ nơi danh thắng, thực chốn phong quang. những hẹn lâu nước tiếng người đồn, nay xem tận mặt chẳng sai hột mảy, nào núi nào bể đều tỏ vào giữa. Trong sân đền thì nhiều cây hoa mộng gà, đỏ như gấc chín, sau đền thì lắm cây cổ thụ cành lá rậm rì. Đền làm bằng ngói, mà đã lâu năm, xem có vẻ uy linh lắm, nào kẻ cửa tự, người cầu tài, ai cũng đến đây cũng được kết quả về sau. Bên cạnh đền, lại có đền thờ đức Thánh mẫu nữa. Nhờ có người giữ đền đem chúng tôi đi xem, hết đàng trước đến đàng sau, rồi mở cửa vào xem trong đền rất là sự bãi.

Khi đã xem xong, thầy trò dắt nhau ra sân đền nghỉ ngơi dưới bóng mát, ông Đốc mới nhân dịp đi viếng đền thờ ông Lê-phụng-Hiểu mà kể rõ sự tích cho học trò nghe. Các trò đứng ra hai hàng, im phăng phắc nghe lời ông Đốc nói :

Ông Đốc nói : « Ông Lê-phụng-Hiểu người tỉnh Thanh-hóa, về núi Bằng-sơn, thuộc phủ Hoằng-hóa bây giờ, ông sức vóc to béo, râu ria xồm xàm, có sức khỏe lạ thường, một mình chống nổi vạn ức người. Khi ông chưa làm quan có làng Cổ bi và làng Đim-xá tranh nhau hỏ cối. Làng Cổ-bi đến cầu cứu ông, và dâng tỏ bàn ông xơi, ông ăn một bữa hết hai đấu gạo, và uống rượu rất nhiều, lấp tóc nhỏ cây đánh làng Đim xá, tên tác chạy ran, rồi phải trả đất cho làng Cổ-bi. Tiếng mạnh đồn tới kinh-đô, Vua Lý-Thái-Tổ kén vào làm tướng, khi vua Thái-Tổ băng hà, Thái-Tử nối lên ngôi, có ba vị hoàng-tử là Đô-Dực-thánh, Dực-thánh. Vũ đức đem binh đánh kinh thành, rất là nguy cấp. Thái-tử lo sự giao việc lấy cho một tay ông. Ông vâng mạnh đem quân tác-vệ ra ngoài cửa thành, xông vào chém đức Vũ-đức, còn Đông-chinh, Dực-thánh sợ hãi, đều bỏ chạy cả. Thái-tử lên ngôi, phong cho ông là Đô-thống-tướng-quân. Về sau ông theo vua Lý-Thái-tổ đánh giặc Xêm-thành, có công lao, vua định ban công, ông không muốn chức tước, chỉ muốn lên núi Bằng sơn, cắm đao nơm xuống, hễ đao rơi chỗ nào là đất của ông, vua ưng ý cho, ông lên đỉnh núi Bằng-sơn cắm đao nơm xuống đao đi qua mười dặm, đao rơi ở làng Đa-my ông được hưởng quận lợi lợi nơi đó, khi ông mất, vua bắt dân lập đền thờ hiện bây giờ còn ở nơi này ».

Ông Đốc nói xong, bắt học trò kể lại, xem ý cậu nào cũng hiểu cả.

Cuộc du lý đã xong, thầy trò trở giờ về trường thì mặt trời đã gần xuống chân núi. Các cậu học trò, cậu nào về nhà cậu ấy, quên cả mệt mỏi, chẳng biết đói no, vì lòng các cậu đã cảm động lắm rồi.

Còn về phần tôi, sau khi cơm nước rồi, bắt tay lên trán, nằm nghĩ sự đời nghĩ đi nghĩ lại, bụng bảo dạ rằng : mình thực vô tài, suốt đời mình sẽ chắc làm được những việc gì có danh tiếng để lại nghìn thu chăng ! Thôi thì sống ở đời, cũng ăn cho lộn cơm trời, uống cho cạn nước giếng đó thôi ! Nếu có sống đến 80, 90, 100 tuổi cũng không phải là sống lâu đâu ! Đằng anh-hùng hảo-kiệt, bọn võ tướng, trung-thần nếu có chết lúc 18, 20, 30 tuổi nữa cũng không phải là chết non đâu ! Trông người lại ngẫm đến ta người thì thế vậy, chứ ta thế nào. Hỡi các bạn thiếu-niên trong xã-hội ta ơi ! Tuy chúng ta cũng khổ theo gương các đấng vĩ nhân đời trước, nhưng ở thời nào theo thời ấy. Chúng ta ở về đời cạnh-tranh này giỏi, nên tính làm sao cho nước mình dân giàu, nghĩ làm sao mà chóa vai các nước giàu mạnh trên hoàn-cầu, thì về sau những kẻ hậu sinh hãy lại không ghi nhớ chúng ta mãi mãi hay sao.

Hậu lộc Phạm-tiến-Năng

# Đoạn-thiên tiểu-thuyết

### Phận mong manh

*(Tiếp theo)*

Số là gặp năm thất đến bất đào mùa màng ngập lụt; dân sự đói tăng, trộm cướp lung tung. Nhà cụ tuy hào công cao tước dầu, nhưng cũng phải đề phòng mọi lẽ. Một hôm gió bấu mưa dầm, vừa nhọ mặt người một lúc, cụ ông, cụ bà và cô Liên-Hồng đang ngồi nói truyện chung quanh lò sưởi, bỗng nghe chó sủa inh ai, tiếng đập cửa thình thình xen với tiếng hô hét ào ào, cụ cũng đoán biết sự nguy cấp đã toan chạy trốn, thì đã thấy người nách thước kề tay dao, đầu trần mặt ngựa ào ào như sói, xông vào trước mặt cụ giơ đồ khí giới sáng nhoáng ra và dọa nếu kêu thì giết. Mặt trông đau đớn rụng rời, sự nay chỉ có kêu trời mà thôi, hàng xóm tuy có lại phó cứu, nhưng thấy bọn chúng cũng khá đông và có đồ khí giới, nên phải chịu làm thinh cho chúng đi !

Họa vô đơn chí, nào những thế mà thôi đâu, cụ bà thấy thế sợ hãi, thất đảm đi phát đau, thuốc men nào cũng không khỏi. Phải bán cả ruộng nương, vườn, ao để thuốc men cho cụ bà. Mất nửa năm cụ bà mới đỡ, cụ Phán thành ra đeo công mắc nợ sinh gia-đình thành ra quẫn bách và phận mỏng manh cô Liên-Hồng vì đó mà xui nên.....

*Thương thay cũng một kiếp người,*
*Hại thay mang lấy sắc tài mà chi.*

Bà Tư buôn bán ở tỉnh là em ruột bà cụ Phán, một hôm về thăm chị, nhân thấy cô Liên-Hồng tới tuổi cập kê, bèn hỏi cụ Phán bà rằng :

— Này chị ! thế nào ! cháu Hồng này đã nhớn rồi, có ai dạm hỏi gì chưa ?

— Đã, cậu Xuân sinh bạn học với anh giáo cháu, năm nay học năm thứ hai trường Cao-đẳng. Ý cậu ta bao giờ đỗ ra mới cưới cháu !

— Chị rõ lẩn thẩn quá ! con gái đã nhớn chứ còn bé hỏng gì mà đợi với chờ ! Nếu nó hư thì có phải mang tiếng không ? Thời buổi này biết bụng người ta thế nào ? Khi họ đỗ rồi, nào ông này gọi cho con, bà kia gọi bầu cháu, trò với nọ thấy giàu có họ lần vào, thế nào là hoàng kim ắc thế tâm ; huống hồ nhà chị bây giờ sa-sút, họ thấy thế họ chán, có phải thiệt thòi một đời xuân xanh của con mình không ? Em thiết tưởng chẳng ông gì bằng ông tiền. Chị bằng bây giờ chị công nợ nên tìm nơi nào gả quách cháu cho người ta, lấy vài trăm bạc giả nợ, còn thì ông lão là hơn. Trước sau cũng một lần, chị xem đằng nào tiện thì làm ! Chị thử nghĩ xem tôi nói có phải không ?

Cụ Phán nghĩ ngẫm nghĩ một lúc, rồi gật đầu nói :

— Ừ thì nói cũng phải, tôi liệu xem có nơi nào xứng đáng thì cũng liệu quách thể ! chứ còn hai năm nữa thì biết đến bao giờ !

— Này chị ạ ! Anh ký nó (chán bọ nhà chồng) làm ở Hà-phòng lương tháng cũng ngất trăm, nhà cửa cũng danh giá, nếu chị bằng lòng, em sẽ đứng lim mai cho con cháu.

Đang lúc vui chuyện, câu nói nọ nọt ngào gợn gẽ thấu lọt tai cụ Phán nên cụ gã nhời :

— Thế thì còn gì hơn nữa ! Nếu đi có lòng tốt giáp vụ chồng con với cháu tôi hay quá ! Thật là nhân duyên trời định !

Đến ngày hôm sau bà Tư lại về tỉnh. Vì một câu chuyện đó thành ra cái dây trăm năm của đôi lứa thiếu-niên tổng đốt lim hai đoạn ! Đáng tiếc thay !

*Ông tơ ghét bỏ chi nhau !*
*Chưa vui xum họp đã sầu chia phôi,..*

. . . . . .

Chàng Lưu Phong học hành dở dang, tư-sách ngông nghênh, nhờ vận gặp may được làm kế toán một sở buôn kia, ông chủ tin dùng, lương tuy cao mấy đâu, nhưng ở chốn phồn-hoa thành-thị, lên xe xuống ngựa, nay tửu-quán, mai cao-lâu, không ai là người kèm thắc, thì bao nhiêu cho vừa. Năm nay chàng đã ngoại tam tuần, sao chưa người nội trợ.

[illegible]
Dòng tình đưa lại kết tóc với một ả giang-hồ, đã có làm phép cưới. Vì xảy ra một việc bất bình nên ả nhật nhạnh cuốn xéo (đi đâu ?,.. để chàng phòng the chiếc bóng !

Chàng thấy bà thím rộ lời thế thì nhớ người bị bệnh mà gặp thầy hay, nên chàng bằng lòng ngay. Chàng thu xếp chọn được ngày lành nhờ bà thím nạp lễ vấn danh và bạn ngày.... sẽ làm lễ cưới.

Đến khi vỡ chuyện ra, cụ Phán ông rất đỗi bực tức, nhưng vì cụ bà đã hứa nhời, từ chối sao nữa ! Cụ ông cũng đành bấm bụng chịu cụ bà để cụ bà được vui lòng.

*Điều đâu sét đánh lưng trời,*
*Thoắt nghe nàng đã rụng rời thất kinh!*

Tai nghe rượt rối bời bời, cô Liên-Hồng thấu hiểu chuyện đó, trong đã bần khoăn, ngồi đứng không yên.

*Nỗi riêng riêng những sự thì,*
*Ngẫm thân mà lại ngậm ngùi cho thân.*

Chỉ than thân trách phận, cái kiếp má-đào hay gặp nỗi khắt khe, những trách ông xanh độc-địa sao khéo ghen chi với khách hồng-quần. Bao nhiêu hi-vọng từ xưa đến nay đều trôi theo dòng nước chảy xuôi. Tâm sự này ai thấu chăng ai, ...

*Vì bằng biết nỗi nỗi này,*
*Thà rằng chẳng đậu những ngày còn xanh.*

Gặp dịp cụ Phán gửi thư cho thầy giáo Hiếu, đêm thanh vắng cô khêu ngọn đèn tàn, mượn ngòi bút hoa tờ giấy trắng để giải tấm lòng sầu não cùng khách hiền tình. Nhờ thầy giáo Hiếu gửi cho cậu Xuân-sinh hộ, chứ ý cô không dám tự tiện.

Khi thầy giáo Hiếu tiếp được tin ấy thì hai vợ chồng đem lòng khuyên bã, thương thay cho cô Liên-Hồng cùng cậu Xuân-sinh đã có sông cùng nhau gắn bó mấy năm trời. Thầy bèn viết thư khuyên cậu Xuân-sinh chớ nên chấp nệ đến đời sau, gia công đèn sách lấy giới cũng chẳng phụ nào, và đính theo cái thư của cô Liên-Hồng nữa.

Cậu Xuân-sinh đang ngồi xem sách, nhận được thư biết là của bạn, lòng mừng phơi phới vì lâu ngày chưa gặp mặt nhau. Khi bóc thư ra thấy một bức thư khuyên răn mình.., xem đến bức thứ hai như sau này :

« Kính gửi cậu Xuân sinh,

« Nước đục thư này, cậu lấy làm « ngạc-nhiên mà cho tôi là phường « trong bộc trên đầu, không giữ bổn-« phận khuê-môn, tin đi mất lại cùng « người nam-tử. Việc này là bất-đắc-« dĩ, khiến tôi để tâm không được, « nên chẳng ngại phô bày vài dòng « thổ-kịch, cái đầu xin cậu thấu xét « cho.

« Số là sinh gia-đình tôi gặp nỗi « rủi biến, nên lỡ nước của đôi ta « sinh ra trắc trở, uổng công cậu « đợi chờ bấy lâu. Giá cô tam tòng, « tại gia tòng phụ ngặt vì mẹ cha bỏ « nước để ép duyên mà gả cho người « giữa đường đứt gánh tương tư, « trách vì đâu duyên nợ sinh ra lỡ « dở. Á-cũng vì số tôi vô duyên bạc « phận nên chẳng được cùng cậu sinh « đôi.

(*Còn nữa*)

Thoại-phong. Ng.-duy Kinh


# TAXÉOL ROGIER

*Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. - Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.*

Giá một lọ : 1 $ 00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
**L. BLANC**
*31, phố Paul-Bert, Hanoi*

# BERLIET

12 CÁI LẼ nên mua xe BERLIET 12

1° — Máy phát-động chạy chậm không mòn được.
2° — Máy ca-buya hiệu ZENITH.
3° — Các cơ-quan đều để xem xét.
4° — Hộp vít-tét có 4 vít-tét cần dùng cho các đường dốc.
5° — Còn có mẫu.
6° — Máy hãm nhậy lắm.
7° — Máy lái êm và dùng.
8° — Chỗ ngồi rộng và êm.
9° — Lò-xo tốt, dùng sâu cũng êm.
10° — Bánh xe thay đổi lẽ, nơ 820×120.
11° — Có máy thụt TECALEMIT bơm dầu lên cả các cơ-quan.
12° — Giá tiền 28.500 quan.

Xưởng AVIAT
*Quai Clémenceau — HANOI* 3029


Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

## Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

*Thuốc này rất hiệu, rất cần dùng, nên đã chế ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.*

Giá tiền: 1$30

## Pommade Ribal

*Làm cho đỡ dau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.*

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

**L. BLANC**

*31, phố Paul-Bert, Hanoi*

30 3



SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc ngữ mới xuất bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được can-thiệp và tiện trong chu tất, nên gửi hiệu *NAM-TÂN, bán sách, số 84, phố Bonnal, Haiphong bán giếp.* 3013



## CHÈ TÀU SÂM MÂU

Hiệu trà Sâm-mậu nổi tiếng đã lâu. Trước đây các ngài ở xa muốn mua, có khi gửi đi không tiện, thỉ pi ý lòng các quí khách. Bây giờ muốn được ăn chè ngon mà lại làm đẹp lý, lễ ai muốn làm xin viết thư cho số 59 phố Hàng-ngang, Hanoi.

1. Phẩm trà hết sức thơm, mỗi một lần chỉ dùng có một chút là nước đã hồng hồng để đãi khách sang trọng, tiếp đại-lý.

2. Phẩm trà không tiền phí-tổn gì, gửi liền và thuế phụ ở đó, vân vân thì bản-hiệu đều xin chịu.

3. Giá hàng tùy theo lý lẽ dài ngắn đã sẽ định. 3030



Agents d'Annonces en Europe :

**L. MAYENCE & Cie**

9, Rue Tronchet, PARIS

19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES



## NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:*

**ABLENNOL**

*là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.*

*Chế toàn bằng chất: Santalol*
*chất: Salol*
*và chất: Urosformine*

Giá 1$80 một hộp 3001



## 茂MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

*Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.*

*Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.*

*Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.*

3013 MẬU-THỊNH kính cáo.


Nhà Bán-đồ « TĂM-TĂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

trẻ con bị mặt mũi, cuống họng tấy đỏ lên, ngạt mũi, rồi thì sốt trong ba ngày, sau từng phát ban lên trước ở trên mặt rồi trong ba ngày xuống dần đến rồ, mình tay, bụng, rồi đến chân và làm cho người hung hung đỏ. Hung hung đỏ là bởi những cái vật đỏ tí-ti, mềm mại và hơi tuyết bóng, sờ tay vào thì tuột đi mất, hoặc bình tròn, hoặc hình bầu dục, hoặc lồi lõm như răng cưa giải rải khắp người, giữa khoảng những mụn ấy thì còn những chỗ da lành.

Bệnh sởi người ta gọi là rougeole là bởi những mụn phỉ ban đỏ ấy.

Thấy những chứng phát ra như thế thì người làm bố mẹ trong khi có thời chứng ấy phải làm cho con khỏi bị lây, nếu sau mà đứa trẻ mắc sởi thì phải liện chữa chạy cho nó.

Giữ cho đứa trẻ khỏi bị lây thì khó lắm, vì bệnh sởi là một bệnh hay lây quá đỗi, đứa trẻ nào mà đã ở cạnh đứa có bệnh sởi mà đứa bé ấy chưa mắc sởi bao giờ thì đứa ấy là lây rồi, thực đấy, ít khi trẻ con mắc bệnh sởi hai lần.

Trong khi có dịch sởi thì người ta có hai cách có thể giữ cho trẻ con.

Trước nhất là cách của Bác sĩ Milne, người Anh cát lợi đã tìm ra được năm 1888. Cách ấy là khi đứa trẻ con sắp bị lây thì sức vào cuống họng rồi cho thật cao và thật sâu bằng thứ mỡ glycérine hay là thứ dầu phénaiques pha mười phần trăm; cứ hai giờ bôi một lần mà bôi trong nhiều ngày, sau nữa người ta xoa khắp người đứa trẻ sao cả lên tóc thứ dầu essence d'eucalyptus; trong buồng đứa trẻ ấy người ta phun hơi dầu essence d'eucalyptus sau nữa để riêng đứa trẻ vào trong giường quây màn, trên màn người ta phun hơi essence d'eucalyptus, là một thứ thuốc ấy nó có lợi được một đàu rằng người nó thơm.

Cách kia thì có sách tây hơn, nhưng chỉ các y sĩ mới dùng được; cách ấy là khi đứa trẻ sắp bị lây thì lấy nước máu của đứa mới bị bệnh sởi tiêm vào cho nó thì bệnh không phát ra, hoặc mà có thơm thêm, bệnh có phát ra nhẹ nhàng nhẹ, cái ban phát ra thì là lấy nước máu của người mới sởi sắp khỏi, là là đứa ngẫu bệnh qua sáu ngày rồi mới tiêm thì không được, sau nữa là phải có các khí cụ giống chỉ ở nữ giới thương lớn mới có mà thôi.

Bây giờ là bổ mẹ phải biết cách giữ gìn trong lúc con mắc bệnh sởi.

Trước hết phải để xa những trẻ khác để cho chúng nó khỏi bị lây mà đau đớn cho chúng nó và có lẽ hỏi ngay thầy thuốc làm thuốc tối Âu cứu.

Sau nữa là xin các ngài nhớ lấy sự này: đứa trẻ trong khi nó còn sởi thì phải giữ nó ở trong giường, hay trong một cái buồng ấm, nhưng mà phải thoáng khí, trong tám hôm sau khi khỏi sởi, mở cửa buồng ra hai cạnh cho thoáng khí. Phải để cho nó một cái ống nước riêng có thuốc tẩy nó, ví dụ như nước crésyl ou les Trong buồng phải luôn hơi dầu essence d'eucalyptus.

Sau hết trong mấy ngày phải rửa mặt mũi, tai bằng thứ dầu gomenolée, mồm và cuống họng phải súc bằng nước boriquée pha 3 phần trăm Khi nó khỏi rồi thì nên cho uống dầu cá, thuốc nước iodotannique để bổ cho nó. Các thứ thuốc ấy không đắt gì và dễ kiếm hơn mấy thứ thuốc tàu. (Bắc)

Chẳng là các ông nghĩ tại làm sao lại phải rửa kĩ mũi, mồm, cuống họng, mắt đứa bị bệnh, là bởi bệnh sởi nhiễm nó không nguy hiểm, như nó mở cửa cho bệnh thì sẽ vào, bệnh ấy trước là một bệnh rất rẻ g, trong hồn đứa trẻ mắc bệnh ấy thì đến 3 đứa chết.

Tôi có ghi rằng năm 1916 trong 77 người ốm mắc bệnh sởi vào nhà thương bảo hộ Hanoi đến 65 người chết. Tôi lại nói cho ngài hễ từ khi ấy đến giờ nhờ có cách tắm nước ấm 36 độ mà cái số người chết về bệnh ấy giảm nhiều.

Trong khi mà con các ngài có thể mắc bệnh dịch sởi bây giờ tôi xin các ngài lưu ý về bài diễn thuyết và các ngài lưu ý về việc phải mời thầy thuốc cho kịp thì mới ích lợi, các ông tây thuốc bổn phận phải chăm nom và các ngài mời đến là thấy làm vui lòng, tận tâm, sự tận tâm ấy để làm cho các ông ấy đặc biệt.

### PHÙ-LY

**Chó của ai? — Sẽ tầm Phù-ly có bắt được một con chó tai, lông đen và vàng, không biết của ai. Hiện còn nhốt tại sở cảm. Vậy ai có chó thì nên đến mà nhận về.**


## Bán chiêu khách 15 hôm nữa thôi

*Hiệu thuốc Chassagne, 59, Rue Paul-Bert, Hanoi, có lời kính-cáo để các ngài mua sách*

## SẢN DỤC CHỈ-NAM

CỦA ÔNG Y-SĨ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN

*biết cho rằng vì đông người mua cho nên số sách của bản hiệu định bán chiêu khách đã hết nhiều rồi. Vậy bản-hiệu chỉ có thể bán giá 0$65 một quyển từ nay đến hết ngày 8 février mà thôi. Ngoài hạn ấy bản hiệu lại bán 0$75 một quyển theo như giá bán ở các hàng sách. Vậy ngài nào muốn mua quyển sách thiết-dụng ấy nên kịp đến hoặc gửi thư về mua ở bản-hiệu thì mới còn được giá 0$65 một quyển. Ở xa gửi thêm 0$20 tiền cước.*


## VIỆC KINH-ĐÔ

**Các ông khám-phái Cao-mên và Ai-lao sắp đến Huế. — Đi có tin đích xác rằng nay mai có các ông khám-phái xứ Cao-mên và Ai-lao phụng mệnh quốc-vương hai nước ấy, sẽ đến Huế điều đức Đại-hành Hoàng-đế về dự lễ Ninh-lăng.**

Tray thọ cung-hàm. — Theo dụ-chỉ ngày 20 janvier, thời quan Hộp-tá hàm-trí Hoàng-quang-Phủ, nguyên Tổng-đốc Bình - Phú quản tại làng Cổ liễu, huyện Lệ-thủy, tỉnh Quảng-bình tạ-thế hôm thượng-tuần tháng janvier, nay được đặc ân truy-thọ cung-hàm Tuất-tử thiếu-bảo.

Ai-tiu. — Bản-báo được tin buồn rằng Mme Vve Jules Fiès mới thọ-chung tại xã Colmar về hạt Haut-Rhin bên Qui-quốc hôm 28 décembre 1925 Bà Jules Fiès là thân-mẫu quan Fiès, Công sứ Qui-nhơn, kiêm quản chức Giám-đốc chánh trị về phía Nam xứ Trung-kỳ. Bà hưởng thọ được 82 tuổi Bản báo xin có lời chân trọng chia buồn cùng quan Công-sứ Fiès.

— Những giá tiền trả ở Athouray, nơng bệnh viện (Hôpital central) ở Huế, nay đều tăng theo như giá sau này:

I. — *Ở phòng Gaide* : mỗi phòng nguyên trước giá mỗi ngày 0$60 nay tăng lên 1$00.

II. — Các phòng trả tiền: Hạng nhất mỗi ngày nguyên trước giá là 0$40 nay tăng lên 0$70

Hạng nhì mỗi ngày nguyên trước giá là 0$20 nay tăng lên 0$40.

III. — Lầu quan : Hạng nhất mỗi ngày nguyên trước mỗi ngày giá là 2$00 nay tăng lên 3$00.

Hạng nhì nguyên trước mỗi ngày là 1$00 nay tăng lên 2$00.

**Ngạch quan lại. — M. Võ Hoành, tri phủ Điện-châu, tỉnh Nghệ-an, nay đổi đi tri phủ Tuy-an tỉnh Phú-yên, thay cho M. Võ-thiều-Trinh.**

M. Tôn-thất-Cảnh, thừa phái tỉnh Khánh-hòa đổi đi thông lại huyện Hải-lăng, tỉnh Quảng-trị.

M. Hồ-sỹ-Hành, thông lại Ninh-hòa nay bổ đi thừa phái tỉnh Phú-yên.

M. Trần-trương-Nhu, thông lại huyện Hải-lăng, nay bổ đi thông lại huyện Ninh-hòa tỉnh Khánh-hòa.

M. Ng-thúc-Vân, học sinh sung thừa phái thế thư lại, nay sung thọ Hàn-lâm-viện cung-phụng, nhưng sung.

M. Ng-hà-Kỳ, thừa phái thế thông lại huyện Nghĩa-đàn, nay được sung thọ Hàn-lâm-viện cung-phụng.

M. Cao-hữu-Boát, thừa phái thế thông lại huyện Do-linh, sung thọ cung phụng.

M. Lê-tuấn-Lục, thông lại huyện Quảng-xương, bổ thọ tăng cửu phẩm.

M. Phạm-huy-Thiệp, thông lại phủ Đông-sơn, bổ thọ tăng cửu phẩm.

M. Ngu-ẩn-Phú, thông cán phẩm lĩnh thông lại huyện Nông-cống, thăng chánh cửu phẩm sung Hán.

M. Hồ-đắc-Văn, Hàn-lâm-viện kiểm thảo lĩnh bát phẩm tỉnh Phú-yên, hoán lĩnh tư-vụ-bộ-binh.

M. Nguyễn-Kỷ, viên-ngoại bổ học thăng quang-lộc-tự-thiếu-khanh hưu trí.

M. Trần-hữu-Lễ, chánh bát phẩm lĩnh lại mục phủ Tiên-phong, thăng kinh-lịch hồi hưu.

**Ngạch học-chánh. — M. Nguyễn-duy-Thái, có bằng Cao-đẳng Tiểu-học Pháp-Việt, nay bổ giáo-học tập-sự tại trường Sơ-đẳng Long-hương, thuộc tỉnh Bình-thuận.**

M. Hà-duy-Cư, có bằng Tiểu-học Pháp-Việt, cựu-học-sinh năm thứ tư trường Cao-đẳng Tiểu-học, nay được bổ giáo-học thị sai (instituteur auxiliaire) tập-sự tại trường sơ-đẳng Nhu-khánh, thuộc tỉnh Phang-rang.

M. Đỗ-kế-Tuyên, có bằng Cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt, nay bổ giáo-học tập-sự tại trường kiêm-bị ở Vinh.

M. Vương-tử-Đoàn, giáo-học tập-sự tại trường Pháp-Việt tỉnh Quảng-trị, nay được phép thôi việc.

M. Ngô-đức-Diễn, giáo học tập sự tại trường Pháp-Việt Vinh, nay đổi đi trường Sơ-đẳng Vinh-phú tỉnh Khánh-hòa.

M. Đỗ-đoàn-Võ, có bằng Cao-đẳng Tiểu-học Pháp-Việt, nay bổ giáo học tập sự tại trường Kiêm-bị ở tỉnh Quảng-trị.

M. Tôn-thất-Cảo, giáo-học hạng nhì, sung Đốc-giáo trường Pháp-Việt Hà-tĩnh, nay đổi vào trường Pháp-Việt Huế, thay cho M. Nguyễn-hữu-Hoàng đổi đi nơi khác.

## VIỆC TRUNG-KỲ

### QUẢNG BÌNH

**Cái hại mê-tín. — Tên Chấn người làng Tân-ninh, thuộc huyện Tuyên-hóa, kết hôn cùng thị Mõn đã hơn ba năm nay. Lòng những mộc mơ nghe dân ở làng Pháp-kệ, thuộc phủ Quảng-trạch, có một cái chùa thiêng lắm, do tên Sưa làm từ, xưa nay đã có nhiều người đến cầu gì được nấy; tên Chấn mới lẻn mò tới để cầu tự; nhưng khốn nạn thay, anh ta nguyên đã có chứng trở huyết, mình hèn sức yếu, lẫn lóc dặm trường, gặp phải ngọn ác-phong, nên khi đến chùa được một hôm thì bị bệnh mà chết. Thương hại cho tên Chấn đã mang bệnh nặng lại mê tín sự dị-đoan, để tí tật hại đến tính mệnh; nay nghiệt thay lại sai chùa khéo mê-hoặc người đến thế là cùng; hiện thay tên sãi chùa lấy đã bị tổng giam để trừng-trị.**

### KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đòi hỏi bản-quán, thì cho biết rõ số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ấy, để cho người làm đó tìm kiếm. Vậy các ngài thường hay ký tên vẩn tắt, hoặc thấy quá, không cao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

## SẢN-NHIÊN-ĐÀI

*Tối thứ hai 25 Janvier 1926*

GƯƠNG TÂY LIÉP

*(Đêm thứ ba)*

Võ chèo cải lương soạn thành được hơn 30 điệu hát, rất hay. Câu hát rất có ý vị và thâm thúy lắm. Lần này diễn lại có sửa đổi lại vài chỗ để nay mai in thành sách bán. Xin các quý khách giữ chỗ ngồi trước. Bến tối thứ tư 27 Janvier 1926 thì diễn lại hồi thứ tư

*Tối thứ ba 26 Janvier 1926*

ĐỨC MẪU ĐỀN CỘT CỜ

Tích hát mới soạn sự tích đức Mẫu đền Cột-cờ ở tỉnh Nam-định. Rất hay và rất vui.

3006


## NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Bệnh đi rửa, xưng đỏ đau, đau đầu, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.*

*Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:*

**Elixir Tridigestif**

*có các chất: Pancréatine, Diastase và Pepsine.*

Giá mỗi chai: 1$80

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

3001


## PHIM ẢNH CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM MỚI RA ĐỜI TRƯỚC NHẤT

*(Xin mời đồng-bào chiếu-cố)*

Từ tối thứ ba 26 Janvier đến tối thứ hai 1er Février 1926 này, tại rạp CINÉMA TONKINOIS, phố Hàng-Quạt, Hanoi, sẽ chớp phim ảnh TÂN-TÔN (Đức Bảo-Đại Hoàng-Đế lên ngôi) của chính tay người Việt-Nam ta làm ra, là phim ảnh của hiệu HƯƠNG-KÝ PHOTO HANOI, đặt hiệu là « ASIA-FILM » chớp lần với chương trình rạp CINÉMA TONKINOIS. Còn phim ảnh cụ PHAN-BỘI-CHÂU thì Hội-đồng Kiểm-duyệt đương xét lại cho thật kỹ-càng rồi cho phép chớp. May ra thì tối hôm này cũng có thể đem công-hiến đồng-bào được.

« ASIA-FILM »

**Thứ năm và chủ-nhật có chớp ban ngày để hiến các nam nữ học sinh, thu nửa tiền.**

| *Ảnh cụ Phan có 6 kiểu (18×24)* | | *Carte Postal bằng ảnh* | |
|---|---|---|---|
| Mỗi bức giá | 1$00 | Mỗi kiểu giá | 0$20 |
| Cả 6 bức giá | 5 00 | Cả 6 kiểu giá | 1 00 |

Có bán tại HƯƠNG-KÝ PHOTO và TÂN-DÂN THƯ-QUÁN, Hanoi.

3039


**Rượu hiệu DUBONNET**

Rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại



Trong gia tộc giờ uống rượu **DUBONNET** thì trước giờ ăn cơm một Khắc đồng hồ

*Agents généraux en Indochine : GARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie*



## GRANDS MAGASINS RÉUNIS

*Phố Paul Bert, phố Đồng-Khánh và phố Rollandes*

**HANOI**

GIÁ MÂY THỨ HÀNG

| | |
|---|---|
| *Nước hoa Ex'rails FRANCELYS, lọ đẹp* | *Mỗi lọ:* 3 fr. 25 |
| *Một lô phấn, các hiệu lớn đủ các mùi, bán xoon.* | 6 fr. và 3 fr. 00 |
| *Gương cầm tay, có cạnh, bít kền, cân gập lại được 16 × 11 c/m.* | 11 fr. 00 |
| *Đồng hồ đánh thức JAZ mạ kền, mặt trắng.* | 43 fr. 00 |
| *mặt nhấp nhánh* | 55 fr. 00 |
| *Đồng hồ quả quít có nắp mạ vàng, có trạm 18 lignes.* | *Mỗi cái:* 5 $ 00 |
| *Cờ-li-cơ bằng kim khí mạ bạc, 6 cái cốc, có khay.* | *Cả bộ:* 20 fr. 00 |
| *Kính gọng bằng nhựa, làm giả đồi mồi, mắt tròn 45 m/m, cốc Fienzal.* | 6 fr. 50 |
| *Kéo để thêu bằng thép bóng.* | 3 fr. 50 |
| *Các dạng li-cơ, thủy tinh đục, hình chóp nón.* | *Một cái:* 1 fr. 50 |
| *Đĩa rệt bằng bằng xanh, có vẽ, 22 c/m.* | *Một cái:* 3 fr. 50 |

3005

TÉLÉPHONE N° 108 — ADR. TÉL. MAGASREUNIS — LETTRE LESTYLE N° 40

## YẾT-THỊ

CÔNG-TY TẤN THÀNH CHỞ Ô-TÔ Ở THANH HÓA GIẢI TÁN

*Theo như án ở Tòa án xử ngày mồng 6 tháng mười năm một nghìn chín trăm hai mươi nhăm và đơn xin của các hội-viên, công-ty «Tân thành» chở ô-tô phố Thợ-thêu tỉnh Thanh-hóa được phép giải tán.*

*Quan Guilhou Lục-sự kiêm chức điền-thổ ở Vinh được cử làm chức trang-chải việc giải tán ấy.*

*Đến thứ ba hai mươi sáu tháng này, hồi chín giờ sáng sẽ bán đấu giá những vật liệu của công-ty, đặt giá là hai nghìn đồng bạc tại tỉnh Vinh mà do quan Đấu-giá ủy-viên đứng bán.*

Người Trang-trải việc ấy:
Ký tên: GUILHOU

**Ai muốn hỏi điều gì thì đến hỏi người Trang-chải việc ấy.**

F.533


# PHẨM,

*Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, il lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.*

# NHƯ,

*Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp qua bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haïphong và Nam-định.*

NINH-THÁI-HIỆU
*số 10, phố hàng Ngang, Hanoi*
*số 113, phố Khách, Haiphong*
*số 78, phố hàng Trống, Nam-định*
*Kính-cáo*

3025

# NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS
*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:*

**Peptonate de fer MONTÉS**

*Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.*

**Giá tiền 0$90** 3001

*Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:*

**Thuốc bột Saint André**

*thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.*

*Các sự đau đớn đã liều tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.*

**Thuốc bột Saint André**

*lại chữa các bệnh như là: đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...*

**Giá bán: 0$85 một lọ**

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
*59, Rue Paul Bert, Hanoi*
3002

# RƯỢU BỔ MARIANI

*(Vin Tonique Mariani)*

## RẤT MẠNH



Mỗi bữa uống một cốc con

**Bổ-dưỡng sức khỏe và tinh-thần**

*Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.*

3007

# Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

*Lập tự năm 1886, la thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin*

Giây nói số 59

**NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:**

ŒNO KOLA CO A. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ* . . . . . *Một lít:* **2$40**
*Trước khi ăn cơm uống một cốc con.*

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**
*Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh giập và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.*

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm.* . . . . . *Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai:* **0,80**

*Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay. Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu*

3003

Thuốc hiệu
**ASPIRINE**
DES
**USINES DU RHÔNE**
*là thuốc để uống trị những bệnh:*
**Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình các chứng rất cỡ**
Nhứt đầu, nhứt óc, nhứt răng
Đau mình, đau mỏi, đau lưng
Nhứt gân cốt, trật cổ
*có bán cùng trong các nhà bán thuốc*
Phải đòi hỏi
*cho đặng hiệu* "USINES du RHÔNE"
*mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm*

3044 h



# Trị bệnh đau xương

## và đau lưng

Những bệnh ta thường mắc phải thì có bệnh đau lưng, đau xương, đau gân, các bệnh về tiểu-tiện, vân vân... cũng là nhiều bệnh lắt, rất gốc đều do trong thân thể nhiều chất acide urique mà ra cả.

Thuốc Pilules Foster trị bệnh đau lưng và đau xương rất công-hiệu. Thuốc ấy làm cho trong thân-thể mất bớt chất acide urique nó gây nên các bệnh ấy. Thuốc ấy làm cho bộ thận và khớp xương được mềm mại. Thuốc ấy làm cho mất những chỗ phồng đi, và các bệnh về tiểu-tiện. Thuốc ấy trừ các bệnh nhiều khi không biết gốc ở đâu, mà kỳ thực là bởi thận-suy, hoặc trong thân-thể nhiều chất acide urique quá. Thuốc ấy uống không có gì là nguy-hiểm, mà hiệu nghiệm rất chóng. Thuốc ấy làm cho trong người dễ chịu, và lọc máu cho chong. Các thứ thuốc Foster, bán tại số 25, rue Saint-Ferdinand, Paris-17.

Hàng bào-chế nào cũng có bán.

30141

*Hà-nội xanh sương-yên vùng, ăn không ngon và hay sốt-rét thì các ngài nên dùng ngay chớ ngần ngại, thứ*

**Rượu bổ của ông Bác-sĩ J. K. WATSON**

*Như thế thì các ngài đỡ phải tốn kém và lại chóng khỏi nữa*

**Giá bán: 2$25** một chai lít
**1.20** chai nửa lít

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
*Số nhà 59, phố Tràng tiền*
HANOI 3002

*là một thứ thuốc làm cho*
**dễ tiêu,**
**khỏi ho và khỏi ngứa cổ**

*Cần cho những người hút thuốc lá. Chỉ có thứ thuốc đó là hay hơn, còn các thứ khác là giả cả.*

**Giá mỗi hộp là 0$10**

Có bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
*Số nhà 59, phố Tràng-tiền,*
3002 HANOI

# NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS
*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh giập.*

*Mắc bệnh giập, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.*

*Muốn trị bệnh giập, chỉ có một thứ thuốc, là:*

**Cachets du Docteur Rascol**

**0$60** một ống sáu cachets 3001

# NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS
*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Thay huyết xấu.*

*Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rét phổi làm cho hay ho vật uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ!*

*Bắt thuốc này có hội-đồng của Thầy-thuốc mới là:*

**Thuốc nước bổ huyết**

3001 MÁU BỔ 1$40

*Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho*

**Sirop Nofal**

*đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:*

**Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...**

*Thứ thuốc này hay, nên dùng mạnh lắm.*

**Giá: 0$90**

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
*Số nhà 59, phố Tràng tiền*
HANOI 3002



RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

# QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đâu đâu cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét lâm cho ăn lắm, thuốc đã lấy ấm hay cả thể giam sỉ không đều quên đứng.

Ai ai đứng no cũng đứng, nhưng là người bịnh coi cũng dân bà hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh ho hư, ỉa yếu đuối, buổi sớm, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trời hàn, ho cảm mạo tức ngực, rét hơn cua lưỡi trắng, trốc trở trong tì vị các bịnh đó đều dùng chắc tay thuốc QUINA LAROCHE đứng.

Con nít huyết sự và con gái túc đang lớn cùng đến bà kế khi lúc sanh sản, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Nhứng, người nọ ở xứ hay có thấp rét cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những là trị hết mà thôi còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng và chúng ta giảm kiu thuốc đó rằng: Nước ngọc thạch của thiên thần chế ra (Liqueur de Jade) tốt lực ngộ của người Tàu cho nhứng thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy thảy thuốc bào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đứng cả vạn giấy chứng và thơ cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan tương y khác nứng lòng tả.

Hết tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

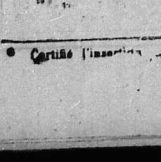
Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một ly tới ba ly có bữa theo chai rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Cần muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 8 ly trước có rét 2 giờ rưỡi, thứ 8 ly chót sắng trước có rét gần giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thuốc-ng-không phải nước mà khi trời nóng nực thì pha nước vô mà uống cho đã khát.

6

COMAR VÀ CÔNG-TY
*Ông thầy bên thuốc Langsa nổi tại Paris*

3045 b



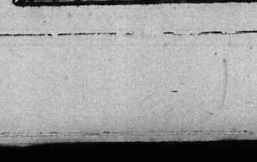

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Hai sự rất ghê gớm ở bệnh lậu là: Yếu sức đi và mất đường sinh dục. Cái cơ-quan chính nó làm cho mất sức khỏe và những hạt sinh dục để hóa ra như hạt sinh dục của các người già. Không còn gì sợ hãi hơn là một người trai trẻ mà không sinh được những con mầm mọc? Vậy thì phải nên quan phòng các chứng xảy ra ở bệnh lậu và phải nên kịp chữa ngay khi mới bắt đầu có mủ. Nếu mới thấy trong đường tiểu tiện hơi đau, thì phải nên chữa ngay và phải nên giữ gìn những cơ-quan khác, dâng-quang, quả thận cho khỏi mắc bệnh về sau nữa.

Người ta đã có cách chữa rất công-hiệu là thuốc *Santal Monal*. Dùng trong mấy hôm đầu là hết đau đớn, hết sưng đường tiểu tiện và khỏi ngay lập tức. Thuốc *Santal Monal* này dùng ở các nhà thương khắp hoàn-cầu, và nó là một thứ thuốc rất qui rất hay. Nó lẫn vào với nước tiểu và làm cho nước tiểu thành ra xanh, làm cho sạch những mụn con mọc ở các cơ-quan, như thế bệnh lậu khỏi ngay lập tức.




# BANQUE DE L'INDOCHINE

*ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG*

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

*Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi:*
*21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900,*
*4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923,*
*10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.*

TỪ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**
TỪ BẢN NỘP RỒI : » **68.100.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGẠN NGÀY 30 JUIN 1294 : » **81.089.020**

**Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann**

*Chánh trị-sự :* M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).
*Phó trị-sự :* M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết lộ.
*Tổng chủ nhiệm :* M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán :
TẠI ĐÔNG-PHÁP : Nam-kỳ : SAIGON. Trung-kỳ : TOURANE. Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI. Cao-mên : PNOM-PENH, BATTAMBANG. Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.
TẠI VÂN-NAM : MÔNG-TỰ, VÂN-NAM-PHỦ.
TẠI TIÊM-LA : BANGKOK.
TẠI ANH THUỘC-ĐỊA : SINGAPORE.
TẠI TRUNG-HOA : BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNGCẢNG, HANKÉOU.
TẠI PHI-CHÂU : DJIBOUTI.
TẠI TÂN-THẾ-GIỚI : NOUMÉA.
TẠI TAHITI QUẦN-ĐẢO : PAPEETE.
ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE : PONDICHÉRY.

3048

*Hiệu viết tắt để gửi điện-tín:* INDOCHINE.

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN